AUTEURS, ŒUVRES du mouvement littéraire de "POÉSIE MODERNE ", à partir de 1932

Tác giả, tác phẩm tiêu biểu cho phong trào *Thơ mới*, bắt đầu từ năm 1932

NHÓM TỰ LỰC VĂN ĐOÀN – GROUPE LITTÉRAIRE AUTONOME

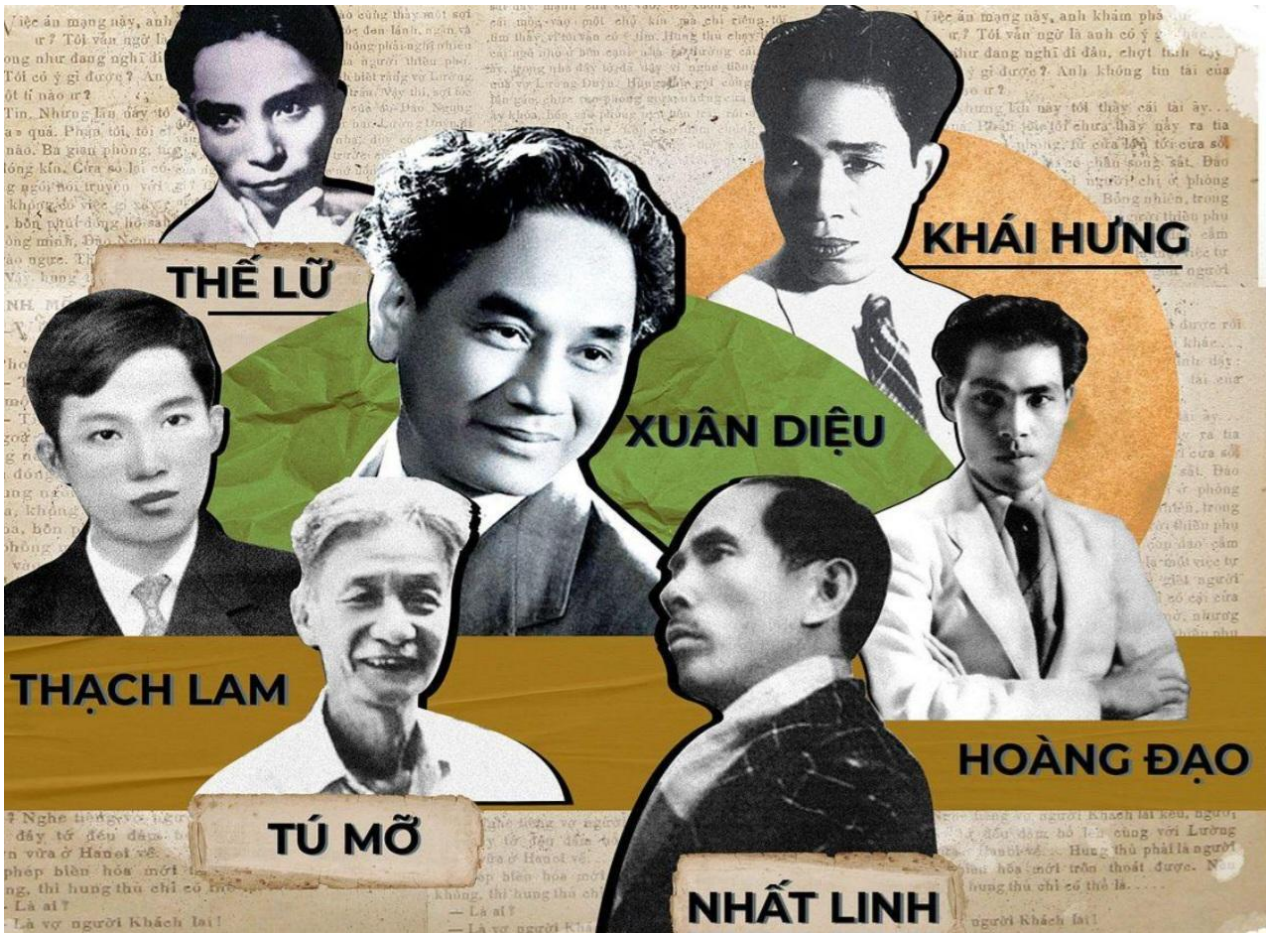

1932 :
Tự Lực Văn Đoàn, le "*Groupe Littéraire Autonome" (1932-1945) avec ses 7 membres ici dont Nhất Linh, Khái Hưng, Hoàng Đạo, Thạch Lam, Tú Mỡ, Thế Lữ, Xuân Diệu.*

A propos de THẾ LỮ

Et du rêve du "Groupe Littéraire Indépendant" ("Tự Lực Văn Đoàn") avec ses 8 membres annoncés dans la Revue littéraire parue entre 1938 - 1939 :

- Nhất Linh
- Khái Hưng
- Thạch Lam
- Thế Lữ
- Hoàng Đạo
- Tú Mỡ
- Xuân Diệu
- Trần Tiêu

Un groupe avec sa Revue et une imprimerie.
Le premier à capter tant d'attention du public, des documentalistes et des critiques littéraires.

Les dix objectifs du groupe :
Nouveauté - Esprit jeune - Joie de vivre - Combativité - Confiance au progrès - Populaire - Non au caractère bourgeois - Respect de la liberté individuelle - Faire savoir que le Confucianisme est démodé. Littérature plus adaptée à une société moderne.

Tous désireux de lutter pour l'indépendance du Viet Nam, contre les Français.

Thơ mới – NOUVELLE POÉSIE :

• **Thế Lữ (1907 – 1989**) : *Nhớ rừng*, *Giây phút chạnh lòng*

• **Xuân Diệu (1916 - 1985) :** *Vội vàng*,*Yêu, Biển*

• **Huy Cận (1919 – 2005)** : *Ngậm ngùi*

• **Lưu Trọng Lư (1911 – 1991)** : *Tiếng thu*

• **Tú Mỡ (1900 – 1976)** *Vợ chồng đời nay*

• **Hàn Mặc Tử (1912 – 1940)**: *Đây thôn Vĩ Dạ, Những giọt lệ, Buồn thu, Gái quê*

- Chế Lan Viên (1920-1989) *Tình ca ban mai*

• **Phan Khôi (1887- 1959) :** *Tình già*

• **Vũ Đình Liên (1913 – 1996)** : *Ông đồ*

• **Nguyễn Nhược Pháp (1914 – 1938)**: *Chùa Hương*

• **Tế Hanh (1921 – 2009)** : *Quê Hương*

• **Nguyễn Bính (1918 – 1966)** *Mưa xuân, Nàng đi lấy chồng, Không hẹn ngày về, Cô hàng xóm*, Đêm sao sáng

• **Đoàn Phú Tứ (1910 – 1989)** : *Màu thời gian*

• **Vũ Hoàng Chương (1916 – 1976)** : *Đời vắng em rồi, say với ai, U tình*

• **T.T.Kh** . : *Hai sắc hoa Ti-gôn*

• **Tản Đà (1889 - 1939)**: Thề non nước, Gió thu

THẾ LỮ
NHỚ RỪNG

NHỚ RỪNG	NOSTALGIE DE LA FORÊT
(Lời con hổ ở vườn Bách thú) Tặng Nguyễn Tường Tam	
Gậm một khối căm hờn trong cũi sắt, Ta nằm dài, trông ngày tháng dần qua, Khinh lũ người kia ngạo mạn, ngẩn ngơ, Giương mắt bé diễu oai linh rừng thẳm, Nay sa cơ, bị nhục nhằn tù hãm, Để làm trò lạ mắt, thứ đồ chơi. Chịu ngang bầy cùng bọn gấu dở hơi, Với cặp báo chuồng bên vô tư lự.	Rongeant mon gros fardeau de haine, Dans cette cage en fer, allongé, À voir les années défiler, Devant cette foule humaine, Des prétentieux aux farfelus, à mépriser, Avec leurs petits yeux écarquillés Pour me narguer, Le Seigneur de la forêt aujourd'hui déporté, Toute honte bue, en captivité Pour les amuser, Comme une nouveauté, Un quelconque jouet ; rabaissé Au même niveau que cette bande d'ours cinglés Et ce couple de léopards à côté À l'air si détaché.
Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ, Thủa tung hoành hống hách những ngày xưa. Nhớ cảnh sơn lâm, bóng cả, cây già, Với tiếng gió gào ngàn, với giọng nguồn hét núi, Với khi thét khúc trường ca dữ dội, Ta bước chân lên, dõng dạc, đường hoàng, Lượn tấm thân như sóng cuộn nhịp nhàng,	Toujours vivre avec, dans mes pensées Tout ce que j'ai aimé Ces jours dans le passé Livré à moi-même, en liberté Où j'ai imposé mon autorité Ce qui m'a le plus manqué,

Vờn bóng âm thầm, lá gai, cỏ sắc. Trong hang tối, mắt thần khi đã quắc, Là khiến cho mọi vật đều im hơi. Ta biết ta chúa tể cả muôn loài, Giữa chốn thảo hoa không tên, không tuổi. Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối, Ta say mồi đứng uống ánh trăng tan ? Đâu những ngày mưa chuyển bốn phương ngàn, Ta lặng ngắm giang sơn ta đổi mới ? Đâu những bình minh cây xanh nắng gội, Tiếng chim ca giấc ngủ ta tưng bừng ? Đâu những chiều lênh láng máu sau rừng. Ta đợi chết mảnh mặt trời gay gắt, Để ta chiếm lấy riêng phần bí mật ? - Than ôi ! Thời oanh liệt nay còn đâu ? Nay ta ôm niềm uất hận ngàn thâu, Ghét những cảnh không đời nào thay đổi, Những cảnh sửa sang, tầm thường, giả dối : Hoa chăm, cỏ xén, lối phẳng,	Ce paysage, ces forêts, À l'ombre. Ces arbres de temps immémorial, si âgés. Avec le vent enragé Au-dessus des flots, un bruit à tout fracasser, Des torrents aux monts élevés. Et entonnant une balade avec force férocité Pas à pas avancé, D'une démarche chaloupée, En toute solennité, Mon corps en rythme ondulé Comme des flots bien cadencés. Silencieusement, avec l'ombre joué Outre les ronces, les feuilles affilées À l'intérieur d'une caverne, dans l'obscurité, Mes yeux divins de nouveau perçants, D'un éclat si brillant Que toute créature se réfugie dans le silence, d'emblée. Je sais, oui, moi, Sa Majesté Du monde vivant, de renommée Au milieu de cette Nature, sans nom, ni âge que voilà. Les nuits d'or, au bord des ruisseaux, où sont-elles passées ? Encore enivré Du goût de gibier - Et si...un éclat de lune dissous dans l'eau, pour

cây trồng ; Dải nước đen giả suối, chẳng thông dòng Len dưới nách những mô gò thấp kém ; Dăm vừng lá hiền lành, không bí hiểm, Cũng học đòi bắt chước vẻ hoang vu Của chốn ngàn năm cao cả, âm u. Hỡi oai linh, cảnh nước non hùng vĩ ! Là nơi giống hầm thiêng ta ngự trị. Nơi thênh thang ta vùng vẫy ngày xưa, Nơi ta không còn được thấy bao giờ ! Có biết chăng trong những ngày ngao ngán, Ta đương theo giấc mộng ngàn to lớn Để hồn ta phảng phất được gần ngươi, - Hỡi cảnh rừng ghê gớm của ta ơi ! Thế Lữ *(Theo bản in lần thứ 2 năm 1941 sau khi đã được Thế Lữ sửa lại).*	m'abreuver ? Ni ces jours de pluie mouvante par monts et par vaux De quatre côtés. Mon royaume, silencieusement contemplé Tout en mutation, transformé ? Où ces aurores sont-elles allées Quand les jeunes arbres, encore de soleil gorgés Et ces oiseaux aux chants si animés Que mon sommeil habituel était pertubé Où se sont-ils cachés ? Disparues aussi, ces soirées, De sang toutes empourprées, Derrière la forêt. J'ai attendu sa mort pour m'approprier Un morceau de ce soleil ardent Et gardé, pour moi seul, son secret ? Hélas, cette époque de gloire, c'est déjà du passé ! Maintenant, il ne m'est resté Que cette rancœur pour l'éternité. Tout ce qui est immuable, à détester Des coins ainsi rénovés, Banals ou artificiels, à en juger Des fleurs soignées

Aux pelouses rasées
Des allées alignées
Aux arbres disposés.
Un filet d'eau toute noire, inspiré
D'un ruisseau, sans autre débouché,
Lequel se faufilant
Sous des remblais insignifiants
Quelques taillis modestes, dépourvus de mystère,
Un certain air sauvage à se donner
Un décor de grandeur à imiter
Celui d'un royaume de millions d'années
D'une ténébreuse beauté.
Pittoresque paysage d'une telle somptuosité,
C'est là aussi qu'un animal sacré
Comme moi, règne en Majesté.
Là où dans le passé
J'ai vécu au sein de cette immensité.
Un espace que je ne pourrai plus retrouver.
Personne ne sait qu'il y a des journées
Où par déprime, j'ai imaginé
Poursuivre ce rêve d'espaces ouverts
En laissant mon âme errer
Pour te rapprocher.
- Ô quel redoutable royaume, ma forêt à moi !

	Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu (*Collège Français de Nha Trang)*

THẾ LỮ
GIÂY PHÚT CHẠNH LÒNG

GIÂY PHÚT CHẠNH LÒNG (*Tặng tác giả "Đoạn Tuyệt"*) Anh đi đường anh, tôi đường tôi Tình nghĩa đôi ta có thế thôi. Đã quyết không mong xum họp mãi Bận lòng chi nữa lúc chia phôi ? Non nước đang chờ gót lãng du Đâu đây vẳng tiếng hát chinh phu Lòng tôi phơi phới quên thương tiếc Đưa tiễn anh ra chốn hải hồ. Anh đi vui cảnh lạ, đường xa Đem chí bình sinh dãi nắng mưa Thân đã hiến cho đời gió bụi Đâu còn lưu luyến chút duyên tơ? Rồi có khi nào ngắm bóng mây Chiều thu đưa lạnh gió heo may Dừng chân trên bến sông xa vắng Chạnh nhớ tình tôi trong phút giây. Xin anh cứ tưởng bạn anh tuy	**INSTANT D'ÉMOTION** ***Il y a des moments où votre ferme volonté s'efface pour laisser l'émotion prendre le dessus et vous ramener vers le passé, réveillant ainsi les souvenirs profondément enfouis. Comme un moment de faiblesse où tout n'est que pure sensation…*** ***Minh Châu*** **UN INSTANT...LE COEUR S'ÉMEUT** Nos chemins se sont séparés, Va-t-en de ton côté Et moi, de l'autre. Entre nous, c'est tout. Comme on a décidé, Plus de réunion à espérer, C'est pour toujours. Pourquoi nous tracasser Au moment des adieux. La Patrie attend tes pas d'aventurier. Quelque part, écoute, on

Giam hãm thân trong cảnh nặng nề Vẫn để hồn theo người lận đận Vẫn hằng trông đếm bước anh đi. Lấy câu khẳng khái tiễn đưa nhau Em muốn cho ta chẳng tha thảm sầu Nhưng chính lòng em còn thổn thức Buồn kia em giấu được ta đâu ? Em đứng nương mình dưới gốc mai Vin ngành sương đọng, lệ hoa rơi Cười nâng tà áo đưa lên gió Em bảo: hoa kia khóc hộ người. Rồi bỗng ngừng vui cùng lẳng lặng Nhìn nhau bình thản lúc ra đi Nhưng trong khoảnh khắc thờ ơ ấy Thấy cả muôn đời hận biệt ly. Năm năm theo tiếng gọi lên đường Tóc lộng tơi bời gió bốn phương Mấy lúc thẫn thờ trông trở lại Để hồn mơ tới bạn quê hương. Ta muốn lòng ta cứ lạnh lùng Gác tình duyên cũ chẳng đường trông Song le hương khói yêu đương vẫn Phảng phất còn vương vấn cạnh lòng. Hôm nay tạm nghỉ bước gian nan	dirait Le chant du guerrier. Le coeur léger, Sans aucun regret, Je t'ai accompagné Ton idéal encouragé Aux quatre vents dispersé Tu t'es éloigné, Tout réjoui de voir Des paysages différents Quelques routes lointaines. Ta volonté aidant Pluie, soleil...Accommodé dorénavant. À l'esprit d'un aventurier Plus le moindre désir, Semble-t-il, Pour retenir Tout lien d'amour. T'arriverait-il un jour En regardant quelque nuage passer, Un soir d'automne, La bise soufflant son air froid À un arrêt, au bord d'un fleuve lointain, De penser à mon amour pour toi, Ne serait-ce l'espace d'un instant ? Imagine ton amie en captivité : Une pénible situation. Et malgré, Toujours te suivre de près, Toi, l'infortuné. Toujours aux aguets, Tes pas à chaque fois

Trong lúc gần xa pháo nổ ran
Rũ áo phong sương trên gác trọ
Lặng nhìn thiên hạ đón xuân sang.
Ta thấy xuân nồng thắm khắp nơi
Trên đường rộn rã tiếng đua cười
Động lòng nhớ bạn xuân năm ấy
Cùng ngắm xuân về trên khóm mai.
Lòng ta tha thiết đượm tình yêu
Như cảnh trời xuân luyến nắng chiều
Mắt lệ đắm trông miền cách biệt
Phút giây chừng mỏi gót phiêu lưu ...
Cát bụi tung trời –
Đường vất vả Còn dài -
Nhưng hãy tạm dừng chân
Tưởng người trong chốn xa xăm ấy
Chẳng biết vui buồn đón xuân ?

Thế Lữ

comptés.

Tu as joué franc jeu
Avec tes paroles d'adieu
Pour moi, voilà ce que tu veux :
Jamais de coeur déchiré
Mais c'est le tien qui a encore sangloté
Ta tristesse, je l'ai devinée
Tu ne pourras me le cacher.

Tu étais là, adossée
Au tronc du cerisier.
La branche où tu t'es appuyée
Empreinte encore de rosée.
Et tes larmes
Ou des fleurs tombées
Tout en souriant
Le pan de ta tunique se soulevant
Suivant l'humeur du vent
"Ces fleurs ont pleuré
À ma place", as-tu confié.

Et tout brusquement
Plus aucune joie.
Le silence s'est installé
Entre nous deux.
On s'est quitté,
Les yeux dans les yeux,
Calmement.
Mais en cet instant
De fausse indifférence
Rupture et ressentiment
Déjà prononcés pour l'éternité.

	À l'appel du devoir depuis cinq années, Les cheveux décoiffés, Par le vent soufflant de quatre côtés. Parfois, assez désemparé Pour retourner vers le passé Et en pensée, y retrouver L' amie au pays, autrefois laissée. Froid, mon coeur doit le rester Suivant ma volonté Et, mis de côté L'amour du passé, Le regard droit devant fixé. Pourtant le parfum d'amour Flotte encore quelque part Dans le coeur, le même attrait. Aujourd'hui faisant halte au pénible périple, Au milieu des crépitements de pétards, Tout près ou au loin. Toute épreuve mise à l'écart, De la mezzanine louée, J'ai assisté en silence Au Nouvel An des autres. Partout, le Printemps si éblouissant, sous mes yeux Et les rires aux éclats, dans les rues Ont ravivé les souvenirs Avec mon amie ce printemps-là Ensemble, on a accueilli

	Le Printemps et, son arrivée Au-dessus des branches de cerisiers. Mon coeur rempli d'amour Comme un ciel printanier Si attaché Aux rayons du coucher Les yeux larmoyants déjà Devant la distance qui nous a séparés L'instant critique pour faire hésiter Les pas d'un aventurier... Nuage de sable et de poussière Et tout un ciel troublé Difficile et longue route encore à faire Mais là, on va s'arrêter. Je vais penser à l'amie, dans son coin éloigné Triste ou ravie d'accueillir, nul ne le sait, Ce vent printanier. *Traduction de* ***Nguyễn Thị Minh Châu*** *(Collège Français de Nha Trang*) **UNE MINUTE D'ÉMOTION** **(Dương Đinh Khuê** Avec la collaboration de Bùi

	Hữu Sủng) « Vous suivrez votre chemin, et moi le mien, Car notre amour doit prendre fin ici. Puisque nous avons décidé de n'être réunis plus longtemps, A quoi bon nous tourmenter au moment de nous séparer ? Regardez : les monts et les fleuves attendent vos pas. Partout déjà résonne le chant du guerrier Qui fait mon cœur s'épanouir jusqu’à oublier la douleur De vous dire adieu au moment où vous allez vous aventurer Sur les lacs et les mers. Vous vous réjouirez de nouveaux paysages sur votre longue odyssée En satisfaisant votre dessein de vous exposer au soleil et à la pluie. Et puisque vous avez promis votre vie au vent et aux poussières, Comment pourriez-vous encore vous attacher À notre amour ténu comme un fil Si par hasard il vous arrive

	de contempler les nuages Par un soir d'automne frissonnant des premiers froids Sur une berge déserte où vous vous arrêtez En pensant à mon amour l'espace d'une seconde. Dites-vous bien que votre amie Quoique enfermée dans une pénible existence Laisse toujours son âme vous suivre sur votre route aventureuse, Et compter un à un les pas que vous y ferez ! » Ainsi tu me disais adieu courageusement Pour me faire oublier mon chagrin. Mais toi-même tu souffrais, Comment pouvais-tu me le cacher ? Tu étais appuyée contre un abricotier Courbant une branche chargée de rosée qui s'égouttait comme les fleurs en pleurs Tu souriais en essuyant tes larmes à un pan de ta robe que soulevait le vent, Et me disais : »Les fleurs pleurent pour nous ».

	Et puis, nous cessâmes de sourire et de parler, Pour nous quitter calmement. Mais dans cet instant de fausse indifférence Nous sentimes que serait éternelle la douleur de la séparation. An après an j'ai suivi l'appel de l'aventure, Et mes cheveux se sont ébouriffés aux vents des quatres horizons. Bien rares furent les minutes où je me retournai pensivement Pour laisser mon âme rêver à l'amie de mon village natal. J'ai résolu d'endurcir mon cœur Contre mes anciennes amours pour aller toujours de l'avant. Mais malgré moi de notre affection Le parfum flotte toujours à mes côtés. Aujourd'hui je m'arrête provisoirement sur la route périlleuse Pendant que les pétards crépitent partout alentour. Secouant mes vêtements pour en faire tomber la rosée dans une chambre d'hôtel, Je regarde silencieusement

	les gens accueillir Le retour du printemps. Avec quelle splendeur le printemps se montre partout ! Sur les routes résonnent les rires joyeux. Et je pense, ému, à ce printemps de l'an passé Où ensemble nous le contemplâmes qui revint Sur le buisson d'abricotiers. Mon cœur de nouveau débordé d'amour Comme le ciel de printemps s'illumine au soleil couchant. Et mes yeux inondés de larmes regardent vers le lieu de notre séparation En cet instant où mes jambes sont fatiguées d'avoir tant marché à l'aventure. La poussière obscurcit le ciel Ma route pénible Est encore longue. Mais je m'arrête un moment Pour penser à celle qui est loin de moi : Est-elle triste ou joyeuse en accueillant le vent du printemps ? **Dương Đinh Khuê** Avec la collaboration de **Bùi Hữu Sủng**

	ANTHOLOGIE DE LA LITTÉRATURE VIETNAMIENNE CONTEMPORAINE ******** NOTES : En lisant la traduction ci-dessous de Mr THÂN TRỌNG SƠN, j'ai relevé quelques vers mal interprétés : **1 - Tình nghĩa đôi ta có thế thôi :** Entre nous, il n'y a que ça, càd on va arrêter nos relations ici. Sur l'échelle de 1 à 10, on peut évaluer l'intensité des sentiments. **Thân Trọng Sơn :** *De notre attachement, il ne reste plus rien* **Google traduit :** *C'est tout ce que notre relation a.* **2 - Đưa tiễn anh ra chốn hải hồ. :** Đưa tiễn : accompagner quelqu'un pour faire ses

	adieux Hải hồ : errance dans un but précis, afin de satisfaire un rêve, un idéal quelconque, aux quatre coins de l'horizon. Hải : biển Hồ : sông Des endroits où le jeune homme a tout l'espace nécessaire pour vivre ses aventures. L'amour n'est qu'un lien d'attache qu'il faut rompre pour accomplir son idéal. **Thân Trọng Sơn :** *Je vous reconduis aux lieux de danger sans fin.* Reconduire : Accompagner (une personne qui s'en va) à son domicile, raccompagner, ramener Chốn hải hồ : Aux lieux de danger sans fin **Google traduit :** *Envoyez-le au lac* **3 - Đâu còn lưu luyến chút duyên tơ?** Avec le point d'interrogation, c'est clair que la jeune fille se demande si l'homme pense encore à leur amour. **Thân Trọng Sơn :** *Si affirmatif ici : Oublieriez sans*

GIÂY PHÚT CHẠNH LÒNG (*Tặng tác giả "Đoạn Tuyệt"*) Anh đi đường anh, tôi đường tôi Tình nghĩa đôi ta có thế thôi. Đã quyết không mong xum họp mãi Bận lòng chi nữa lúc chia phôi ?	*regret cet amour si pur !* **Google traduit :** *Où y-a-t-il un attachement persistant au destin ?* **4 - *Rồi có khi nào ngắm bóng mây*** *.....Chạnh nhớ tình tôi trong phút giây :* Et puis, y a -il- un moment où en regardant les nuages...tu te rappelles soudain mon amour l'espace d'un bref instant. **Thân Trọng Sơn :** *Vous penserez, même pour un instant, à moi.* **Google traduit :** *Alors parfois je regarde les nuages ...Mon amour me manque un instant.* **5 - *Mắt lệ đẫm trông miền cách biệt :*** Mắt : yeux Lệ đẫm : mouillés de larmes Trông : regarder Miền : région, espace... Cách biệt : séparation, distance, éloignement... **Thân Trọng Sơn :** *Et l'idée de te voir m'a inondé de larmes*

Non nước đang chờ gót lãng du Đâu đây vẳng tiếng hát chinh phu Lòng tôi phơi phới quên thương tiếc Đưa tiễn anh ra chốn hải hồ. Anh đi vui cảnh lạ, đường xa Đem chí bình sinh dãi nắng mưa Thân đã hiến cho đời gió bụi Đâu còn lưu luyến chút duyên tơ? Rồi có khi nào ngắm bóng mây Chiều thu đưa lạnh gió heo may Dừng chân trên bến sông xa vắng Chạnh nhớ tình tôi trong phút giây. Xin anh cứ tưởng bạn anh tuy Giam hãm thân trong cảnh nặng nề Vẫn để hồn theo người lận đận Vẫn hằng trông đếm bước anh đi. Lấy câu khẳng khái tiễn đưa nhau Em muốn cho ta chẳng tha thảm sầu Nhưng chính lòng em còn thổn thức Buồn kia em giấu được ta đâu ?	**Google traduit :** *Les yeux remplis de larme regardent la terre lointaine.* *** **INSTANTS D'ÉMOTION** *(Traduit par Thân Trọng Sơn)* Vous choisissez votre chemin, je prends le mien, De notre attachement, **il ne reste plus rien**. Sans aucun espoir de nous réunir encore, À quoi bon, aux adieux, nous tourmenter alors ? Notre patrie attend vos pas d'aventurier Et on entend quelque part le chant des guerriers. D'un cœur éthéré, oubliant tous mes chagrins, **Je vous reconduis aux lieux de danger sans fin.** Le chemin vous ouvre des nouveautés du pays, Votre volonté s'expose aux intempéries, Vous qui avez voué votre vie aux aventures **Oublieriez sans regret cet amour si pur !**

Em đứng nương mình dưới gốc mai Vin ngành sương đọng, lệ hoa rơi Cười nâng tà áo đưa lên gió Em bảo: hoa kia khóc hộ người. Rồi bỗng ngừng vui cùng lẳng lặng Nhìn nhau bình thản lúc ra đi Nhưng trong khoảnh khắc thờ ơ ấy Thấy cả muôn đời hận biệt ly Năm năm theo tiếng gọi lên đường Tóc lộng tơi bời gió bốn phương Mấy lúc thẫn thờ trông trở lại Để hồn mơ tới bạn quê hương. Ta muốn lòng ta cứ lạnh lùng Gác tình duyên cũ chẳng đường trông Song le hương khói yêu đương vẫn Phảng phất còn vương vấn cạnh lòng. Hôm nay tạm nghỉ bước gian nan Trong lúc gần xa pháo nổ ran Rũ áo phong sương trên gác trọ Lặng nhìn thiên hạ đón xuân sang.	Contemplant les nuages, quand vous vous arrêtez Sur la berge d'une rivière désertée, Un soir d'automne frissonnant de premiers froids, **Vous penserez, même pour un instant, à moi.** Voulez-vous bien croire que votre amie d'antan, Quoique captive en sa geôle depuis lontemps, Suit par son âme votre dur itinéraire Et compte chaque pas que vous avez à faire ! Aux adieux tu m'as dit des mots encourageants, Est-ce pour m'épargner un départ déchirant ? Mais les sanglots trahissent ton cœur affligé Je comprends ta peine, tu ne peux la cacher. Tu étais appuyée contre un abricotier, Rabaissant une branche chargée de rosée Tu agrippais ta tunique au vent et souriais En disant que les fleurs, à ta place, pleuraient. Puis ce fut le silence qui tomba brusquement,

Ta thấy xuân nồng thắm khắp nơi Trên đường rộn rã tiếng đua cười Động lòng nhớ bạn xuân năm ấy Cùng ngắm xuân về trên khóm mai. Lòng ta tha thiết đượm tình yêu Như cảnh trời xuân luyến nắng chiều Mắt lệ đắm trông miền cách biệt Phút giây chừng mỏi gót phiêu lưu ... Cát bụi tung trời – Đường vất vả Còn dài - Nhưng hãy tạm dừng chân Tưởng người trong chốn xa xăm ấy Chẳng biết vui buồn đón xuân ? **Thế Lữ**	À mon départ on s'était regardés calmement, Pourtant à cet instant de fausse indifférence On sentit que serait trop longue la souffrance. Poursuivant ma carrière depuis tant d'années, Exposant aux vents mes cheveux ébouriffés, Très rarement j'ai pu songer au temps jadis, Laissant mon âme rêver à ma douce amie. J'aimerais bien maintenir mon cœur refroidi, Des liens passés, nullement je ne m'en soucie, Et pourtant je me sens malgré moi empêtré Par la souvenance d'un amour réprimé. Aujourd'hui au cours d'un repos momentané, Entendant tout autour les pétards crépiter, D'un logis, éludant les épreuves du temps, Je regarde les gens accueillir le printemps. Avec quel éclat le printemps partout se voit ! Sur les routes résonnent les rires de joie, Et je pense, ému, à toi qui,

	ce printemps-là, Admirais les fleurs d'abricotier avec moi. Mon cœur déborde encore d'un amour ardent Comme les lueurs du ciel au soleil couchant. **Et l'idée de te voir m'a inondé de larmes** Si bien que je pense même abandonner la marche. Mon trajet est encore long et fatigant, Je veux prendre cette halte pour le moment Pour penser à l'amie dans son coin éloigné Que je ne sais heureuse ou toujours chagrinée. *Traduction de **THÂN TRỌNG SƠN** (Juin 2009)*

XUÂN DIỆU

Đây là một trong những bài thơ tiêu biểu nhất của Xuân Diệu trước Cách mạng. Đây là tiếng nói của một tâm hồn yêu đời, yêu sống đến cuồng nhiệt, nhưng đằng sau đó là cả một quan niệm nhân sinh mới chưa thấy trong thơ ca truyền thống.

VỘI VÀNG	EN HÂTE

Tặng Vũ Đình Liên Tôi muốn tắt nắng đi Cho màu đừng nhạt mất ; Tôi muốn buộc gió lại Cho hương đừng bay đi. Của ong bướm này đây tuần trăng mật ; Này đây hoa của đồng nội xanh rì ; Này đây lá của cành tơ phơ phất ; Của yến anh này đây khúc tình si. Và này đây ánh sáng chớp hàng mi ; Mỗi sáng sớm, thần vui hằng gõ cửa ; Tháng giêng ngon như một cặp môi gần ; Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa : Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân. Xuân đang tới, nghĩa là xuân đang qua, Xuân còn non, nghĩa là xuân sẽ già, Mà xuân hết, nghĩa là tôi cũng mất. Lòng tôi rộng, nhưng lượng trời cứ chật, Không cho dài thời trẻ của nhân gian, Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn, Nếu đến nữa không phải rằng gặp lại. Còn trời đất, nhưng chẳng	Je veux le soleil éteint, pour empêcher Son éclat de se faner. Je veux le vent attaché Pour ne pas laisser Le parfum s'échapper. De ces abeilles et de ces papillons-ci, Une lune de miel, dédiée. Tenez, voici Les fleurs de ces champs si verdoyants Et voilà les feuilles de la branche De soie qui n'arrête pas de dodeliner Des hirondelles et des rossignols Une sérénade, tenez. Et maintenant, une vive clarté Sur les cils, à les faire papilloter. Chaque matin, le Dieu de la Joie vient frapper À la porte ; le mois de Janvier Aussi savoureux que ces lèvres contre lèvres rapprochées. Heureux comme je suis. Mais, en hâte seulement à moitié : Je n'attends pas le soleil d'été Pour regretter déjà le

còn tôi mãi,
Nên bâng khuâng tôi tiếc cả đất trời ;
Mùi tháng, năm đều rớm vị chia phôi,
Khắp sông, núi vẫn than thầm tiễn biệt ...
Cơn gió xinh thì thào trong lá biếc,
Phải chăng hờn vì nỗi phải bay đi ?
Chim rộn ràng bỗng đứt tiếng reo thi,
Phải chăng sợ độ phai tàn sắp sửa ?
Chẳng bao giờ, ôi ! Chẳng bao giờ nữa ...

Mau đi thôi ! Mùa chưa ngả chiều hôm,
Ta muốn ôm
Cả sự sống mới bắt đầu mơn mởn ;
Ta muốn riết mây đưa và gió lượn,
Ta muốn say cánh bướm với tình yêu,
Ta muốn thâu trong một cái hôn nhiều
Và non nước, và cây, và cỏ rạng,
Cho chếnh choáng mùi thơm, cho đã đầy ánh sáng
Cho no nê thanh sắc của thời tươi ;
- Hỡi xuân hồng, ta muốn cắn vào ngươi

Xuân Diệu

printemps.
Le printemps est imminent
Ce qui veut dire
Qu'il est en train de finir.
Jeune est le printemps
Ce qui veut dire
Qu'il va vieillir.
Mais la fin du printemps
Signifie que je suis perdant.
Mon cœur est généreux
Mais, le Ciel toujours parcimonieux,
N'accorde pas une longue jeunesse aux gens.
Inutile de me parler
Du printemps au cycle régulier
S'il revient, ce n'est pas pour qu'on se revoie
Ciel, Terre, tout va rester.
Sauf moi,
Je ne serai pas toujours là.
Mélancolique, je me mets à regretter
Le monde entier.
Tout ça sent la séparation, des mois et des années
Partout, des rivières aux monts, ils se lamentent
Encore sur les adieux, secrètement…
Murmurant aux feuilles vertes, voilà le joli vent
Est-ce pour ça qu'il a boudé
Et s'est envolé ?
Les oiseaux en chœur, avec entrain
Ont cessé leur concours
De gazouillis, soudain.

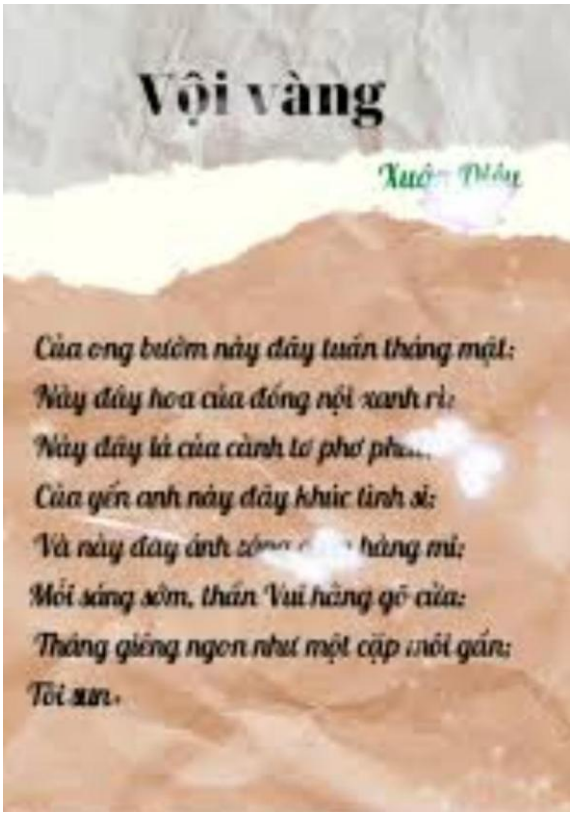 Vội vàng Xuân Diệu Của ong bướm này đây tuần tháng mật: Này đây hoa của đồng nội xanh rì: Này đây lá của cành tơ phơ phất, Của yến anh này đây khúc tình si: Và này đây ánh sáng [illegible] hàng mi: Mỗi sáng sớm, thần Vui hàng gõ cửa: Tháng giêng ngon như một cặp môi gần: Tôi xuân.	Est-ce par crainte d'une disparition en cours ? Jamais. Ô, plus jamais… Allons-y vite ! La saison n'a pas encore au crépuscule décliné. Je veux enlacer La vie toute entière, Si fraîche, celle qui vient de commencer. Je veux étreindre Les nuages passants Et le vent tourbillonnant Je veux, le papillon d'amour enivré. Je veux tout capturer en un seul baiser Et monts, fleuve et plantes et l'herbe toute rayonnante Ivre de parfums et de lumière inondé Rassasié de beauté Du jeune temps. Ô prime Printemps, J'ai envie de te mordre à pleines dents. Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

XUÂN DIỆU
YÊU

YÊU	AIMER

Yêu, là chết ở trong lòng một ít,
Vì mấy khi yêu mà chắc được yêu ?
Cho rất nhiều, song nhận chẳng bao nhiêu :
Người ta phụ, hoặc thờ ơ, chẳng biết.

Phút gần gũi cũng như giờ chia biệt.
Tưởng trăng tàn, hoa tạ với hồn tiêu,
Vì mấy khi yêu mà chắc được yêu !
- Yêu, là chết ở trong lòng một ít.

Họ lạc lối giữa u sầu mù mịt,
Những người si theo dõi dấu chân yêu ;
Và cảnh đời là sa mạc cô liêu.
Và tình ái là sợi dây vấn vít
Yêu, là chết ở trong lòng một ít.

Xuân Diệu

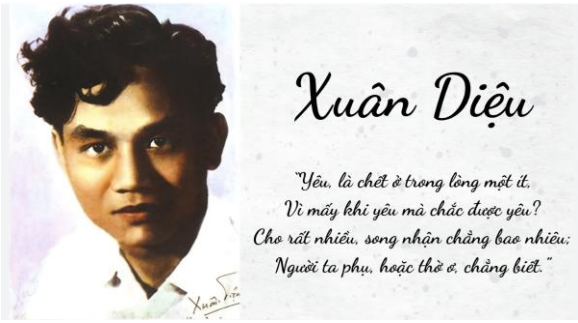

Aimer, c'est le cœur
Qui meurt
Un peu.
Parce qu'il est rare
D'être aimé en retour
Beaucoup à donner
Pour pas grand-chose.
L'Autre peut vous décevoir,
Vous est indifférent
Ou n'en sait rien.

Des minutes passées ensemble
À l'heure des adieux
On dirait une lune
Qui s'est éclipsée,
La fleur fanée,
Avec son âme perdue.
Car personne n'est sûr
D'aimer pour être aimé
En retour.

Aimer, c'est le cœur
Qui meurt
Un peu.

Et au milieu de cette confusion
De chagrin, se sont égarés
Ces amoureux transis
À la trace des pas poursuivis
De leurs dulcinées

La Vie n'est qu'un désert
De solitude perpétuelle
Et l'Amour, un lien
Qui vous retient.

	Aimer, c'est le cœur Qui meurt Un peu. Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

XUÂN DIỆU
BIỂN

BIỂN *Anh không xứng là biển xanh* Nhưng anh muốn em là bờ cát trắng Bờ cát dài phẳng lặng Soi ánh nắng pha lê … *Bờ đẹp đẽ cát vàng* Thoai thoải hàng thông đứng Như lặng lẽ mơ màng Suốt ngàn năm bên sóng … *Anh xin làm sóng biếc* Hôn mãi cát vàng em Hôn thật khẽ, thật êm Hôn êm đềm mãi mãi *Đã hôn rồi, hôn lại* Cho đến mãi muôn đời Đến tan cả đất trời Anh mới thôi dào dạt … *Cũng có khi ào ạt*	LA MER *Je ne mérite pas d'être la mer bleue* Mais je voulais que tu sois la plage de sable blanc Un rivage long et tranquille Reflétant des rayons cristallins … *Un joli rivage de sable doré* Sur une douce pente, des pins en rangées Plantés là comme pour rêver Au bord des vagues silencieusement Depuis des milliers d'années … *Laisse-moi devenir la vague bleutée* Pour toujours t'embrasser, mon sable doré Si légers, si doux comme

Như nghiến nát bờ em
Là lúc triều yêu mến
Ngập bến của ngày đêm

Anh không xứng là biển xanh
Nhưng cũng xin làm bể biếc
Để hát mãi bên gành
Một tình chung không hết,

Để những khi bọt tung trắng xóa
Và gió về bay tỏa nơi nơi
Như hôn mãi ngàn năm không thỏa,
Bởi yêu bờ lắm lắm, em ơi !

Xuân Diệu

baisers
De tendres et d'éternels baisers

Déjà embrassé, alors je vais recommencer
Jusqu'à l'éternité
Et cesserai de déborder
Seulement quand Ciel et Terre se sont estompés …

Plus impétueux parfois je serai
Avec ton rivage, comme pour l'écraser
C'est l'instant préféré de la marée
Où le quai du jour et de la nuit va être submergé

Je ne mérite pas d'être la mer bleue
Mais laisse-moi devenir ces eaux d'azur
À côté des récifs, pour toujours chanter
Un amour immortel et partagé.

Chaque fois quand jaillissent les écumes blanches à tout éclabousser
Et le vent, de retour, partout vient survoler
T'embrasser comme si des milliers d'années
Ne seraient jamais assez
Car je t'aime tant et tant, mon rivage à moi

	Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

HUY CẬN
NGẬM NGÙI

NGẬM NGÙI	TRISTESSE
Nắng chia nửa bãi ; chiều rồi ... Vườn hoang trinh nữ xếp đôi lá rầu. Sợi buồn con nhện giăng mau ; Em ơi! hãy ngủ ... anh hầu quạt đây. Lòng anh mở với quạt này ; Trăm con chim mộng về bay đầu giường. Ngủ đi em, mộng bình thường ! Ru em sẵn tiếng thuỳ dương mấy bờ ... Cây dài bóng xế ngẩn ngơ ... - Hồn em đã chín mấy mùa thương đau ? Tay anh em hãy tựa đầu, Cho anh nghe nặng trái sầu rụng rơi ... Huy Cận	À l'heure du crépuscule, Les derniers rayons ont séparé L'espace en deux ... Le soir est là. Au jardin abandonné Des feuilles de Mimosa repliées en deux, comme à regret. Les fils de soie hâtivement tissés par l'araignée Qui, dans le spleen, a sombré. Dors bien, ma chérie ! … Laisse-moi te rafraîchir Avec cet éventail, À cœur ouvert, avec toi, afin de compatir. Venus du monde des rêves par centaines, Voilà des oiseaux qui tournent autour de ton chevet.

	Dors, ma chérie, comme d'habitude, fais des rêves. Et pour te bercer Le bruissement de filaos tout en rangées. De grands arbres figés Dans leur ombre allongée du coucher … -Ton âme a-t-elle péri après ces quelques années ? Ta tête sur mon bras, reposée Comme ça, la tristesse va peser Plus encore, sur mon cœur brisé … Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

LƯU TRỌNG LƯ
TIẾNG THU

TIẾNG THU *Tặng bạn Văn* Em không nghe mùa thu dưới trăng mờ thổn thức ? Em không nghe rạo rực hình ảnh kẻ chinh phu trong lòng người cô phụ ? Em không nghe rừng thu. lá thu kêu xào xạc, con nai vàng ngơ ngác đạp trên lá vàng khô	SONS D'AUTOMNE N'as-tu pas entendu les sanglots De l'Automne Sous la lumière blafarde de la lune ? À l'image du guerrier évoquée N'as-tu pas ressenti Le cœur de la veuve, si

Lưu Trọng Lư

exalté ?
N'as-tu pas écouté
La forêt en automne,
Le bruissement des feuilles mortes.
Éperdue, une biche et sous ses pas,
Des feuilles sèches foulées.

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

LA VOIX DE L'AUTOMNE

N'entends-tu pas l'automne
Sangloter sous la lune voilée
N'entends-tu pas vibrer
L'image du guerrier
Dans le coeur de son épouse solitaire ?
N'entends-tu pas dans la forêt automnale
Les feuilles d'automne bruissantes,
Et la biche jaune hésitante
Fouler les feuilles d'or sèches.

Dương Đinh Khuê & Nicole Louis-Hénard

BULLETIN DE L'ÉCOLE FRANÇAISE D'EXTRÊME-ORIENT
Aperçu sur la poésie vietnamienne de la décade

	pré-révolutionnaire

TÚ MỠ
VỢ CHỒNG ĐỜI NAY

VỢ CHỒNG ĐỜI NAY	MARI ET FEMME DE NOS JOURS
Bây giờ thời buổi văn minh Phu phụ chi tình có vẻ khác xưa Mợ tham, mợ đốc nhởn nhơ Lấy chồng ngồi ruỗi, ăn nhờ chiếc lương Suốt ngày son phấn điểm trang Tiêu khiển đêm trường : nhà hát, tổ tôm Con thời sẵn vú nuôi ôm Nước, cơm sẵn bếp tận mồm bưng lên Phong lưu, chồng vợ là tiên Hễ cậu kém tiền, giở luật cởi duyên Tung hô "nam nữ bình quyền" ! Nguồn: Tú Mỡ, *Giòng nước ngược - Tập I*, Trung Bắc Tân Văn, 1934	Plus civilisés, de nos jours Les couples comme toujours Vieux mode de vie n'ayant plus cours Femme de Son Excellence, le mandarin "Tham" Épouse du Directeur ou Docteur, "Đốc" Autant de fainéantes, mariées Et désœuvrées. Le salaire du mari déjà empoché, Toute la journée passée À se farder, se maquiller. Que de distractions en soirées Jeux de cartes, opéra ou ballet. Aucun enfant à s'en occuper Une nourrice pour la remplacer Ni repas à préparer. Voilà la belle vie : Le riz déjà cuit, le potage aussi Et Madame est servie, Même, bouchée par bouchée. À vie aisée, Monsieur a une femme-fée Quand son argent va diminuer

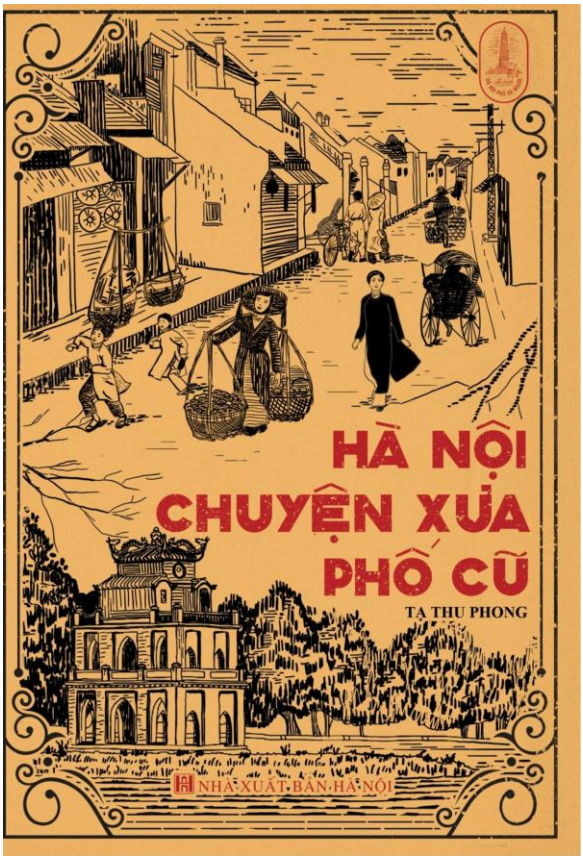

Un avocat pour Madame, vite consulté
Entre homme et femme : "Vive l'Égalité" !

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

HÀN MẶC TỬ
ĐÂY THÔN VĨ DẠ

ĐÂY THÔN VĨ DẠ	VOICI LE HAMEAU VĨ DẠ
Sao anh không về chơi thôn Vĩ ? Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên. Vườn ai mướt quá, xanh như ngọc Lá trúc che ngang mặt chữ điền. Gió theo lối gió, mây đường mây, Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay... Thuyền ai đậu bến sông trăng đó, Có chở trăng về kịp tối nay ? Mơ khách đường xa, khách đường xa, Áo em trắng quá nhìn không ra... Ở đây sương khói mờ nhân ảnh, Ai biết tình ai có đậm đà ? Hàn Mặc Tử	Pourquoi n'es-tu pas rentré Au hameau Vĩ ? Voir les rayons, les premiers À travers les rangées d'aréquiers ? Le soleil, à son lever. À qui est-ce, ce jardin D'un vert de jade si lustré Un visage carré Que des feuilles de bambou Ont, à mi-hauteur, caché Le vent suit son chemin d'un côté S'en vont aussi les nuages de leurs côtés Un courant morose, des fleurs de maïs agitées… À qui ce bateau amarré au quai du fleuve lunaire* ? Va-t-il livrer la lune à temps cette nuit ? Dans le rêve, une visiteuse longue distance, une lointaine invitée. Ta tunique si blanche, difficile à identifier… Ici, toute forme embrouillée À cause de la brume ou de la fumée. Qui peut savoir

Thuyền ai đậu bến sông trăng đó
Có chở trăng về kịp tối nay ?

Si l'Autre a éprouvé
Ou non,
Un amour profond.

Traduction deHANGUYỄN THỊ MINH CHÂU (COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG)

Mặt chữ điền : Un visage carré
Front large, un peu carré
Pommettes larges
Contours anguleux
Une ligne de mâchoire prononcée

Mặt chữ điền là *dáng mặt vuông, trông hơi thô và góc cạnh.*
Các đặc điểm để nhận biết khuôn mặt này : Trán khá to rộng và hơi vuông.
Phần xương hàm hơi thô, nhô ra ngoài nhiều và trông như hình vuông.

***fleuve lunaire** : *la lune a tellement de reflets dans l'eau que cette clarté miroitante semble occuper le fleuve tout entier.*

ĐÂY THÔN VĨ DẠ

ĐÂY THÔN VĨ DẠ	VOICI LE HAMEAU DES ROSEAUX
Sao anh không về chơi thôn Vĩ Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên Vườn ai mướt quá xanh nhu ngọc Lá trúc che ngang mặt chữ điền Gió theo lối gió, mây đường mây Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay Thuyền ai đậu bến sông trăng đó Có chở trăng về kịp tối nay ? Mơ khách đường xa, khách đường xa … Áo em trắng quá nhìn không ra Ở đây sương khói mờ nhân ảnh Ai biết tình ai có đậm đà ? Hàn Mặc Tử	(Traduction : Hélène Péras et Vũ Thị Bích) Pourquoi ne pas retourner au Hameau des Roseaux Voir le soleil levant sur les rangs d'aréquiers Un jardin tout luisant comme de jade vert Le visage parfait au travers des bambous . Le vent suit le chemin du vent, les nuages la route des nuages, Tristesse de l'eau qui coule, frémissement des maïs en fleurs, À qui est cette barque à l'amarre là-bas aux rives de la lune Et pourra-t-elle à temps la transporter ce soir ? Rêve le voyageur sur la route lointaine, lointaine … Ta robe est par trop blanche, je ne la discerne pas Ici les êtres sont voilés de brume et de fumée Qui connaît la profondeur d'un tel amour ? (Traduction : Hélène Péras et Vũ Thị Bích)

	Editions Arfuyen, 2001. Diffusion : Editions du Cerf ; Distribution : Sodis.

ĐÂY THÔN VĨ DẠ

ĐÂY THÔN VĨ DẠ	**VOICI LE HAMEAU VỸ DẠ**
Sao anh không về chơi thôn Vĩ Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên Vườn ai mướt quá xanh nhu ngọc Lá trúc che ngang mặt chữ điền Gió theo lối gió, mây đường mây Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay Thuyền ai đậu bến sông trăng đó Có chở trăng về kịp tối nay ? Mơ khách đường xa, khách đường xa … Áo em trắng quá nhìn không ra Ở đây sương khói mờ nhân ảnh Ai biết tình ai có đậm đà ? Hàn Mặc Tử	Traduit par Trúc Huy Pourquoi n’êtes-vous pas venu voir Thôn Vỹ, Pour admirer le lever du soleil sur les rangs d’aréquiers ? À qui ce jardin si luxuriant et si verdoyant qui ressemble à du jade, Et des feuilles de bambou couvrent un parfait visage ovale. Le vent poursuit son chemin et les nuages poursuivent leur route. Près d’un cours d’eau monotone, les fleurs de maïs se balancent doucement… Cette barque amarrée à l’embarcadère de la rivière au clair de lune, Pourra-t-elle amener à temps la belle lune pour cette nuit ? *Je rêve de toi, ô belle voyageuse, sur la route lointaine, lointaine.*

	Ta robe est d'un blanc si pur, je la reconnais à peine. Ici la brume et le brouillard obscurcissent le paysage environnant, Qui sait si ton amour restera toujours aussi passionné ? Traduction française par Trúc Huy, 10 Octobre 2014 https://www.blaisepascaldanang.fr/2020/05/03/here-is-vy-da-hamlet-voici-le-hameau-vy-da/

NHỮNG GIỌT LỆ
HÀN MẶC TỬ

NHỮNG GIỌT LỆ Trời hỡi, bao giờ tôi chết đi? Bao giờ tôi hết được yêu vì, Bao giờ mặt nhật tan thành máu Và khối lòng tôi cứng tựa si? Họ đã xa rồi khôn níu lại, Lòng thương chưa đã, mến chưa bưa… Người đi một nửa hồn tôi mất, Một nửa hồn tôi bỗng dại khờ. Tôi vẫn còn đây hay ở đâu?	**DES PERLES DE LARMES** Ô Ciel, quand vais-je mourir ? Quand cesserai-je d'être aimé *À cause de* Voir le soleil fondre comme cire, En sang commué Et, dans sa folie, De passion, mon coeur tout endurci ? Elles se sont retirées, Rien pour les retenir.

Ai đem tôi bỏ dưới trời sâu?
Sao bông phượng nở trong màu huyết,
Nhỏ xuống lòng tôi những giọt châu?

HÀN MẶC TỬ

L'amour aussi peu comblé,
L'affection laissant à désirer.
On m'a quitté,
Une partie de moi-même emportée
Et, l'autre moitié soudain aliénée.

Suis-je encore là ou ailleurs?
Qui m'a abandonné, ainsi donc,
Dans les gouffres de ce bas monde ?
Pourquoi les fleurs rouge sang
Du flamboyant
Ont-elles versé des perles
De sang
Dans mon coeur ?

Traduction de **NGUYỄN THỊ MINH CHÂU**
(COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG)

LES LARMES

Ô ciel, quand donc mourrai-je ?
Quand cesserai-je d’aimer ?
Quand le soleil se changera-t-il en sang,
Et mon cœur deviendra-t-il dur comme l’acier ?

Ils sont partis, je ne peux les retenir,

	Mon amour n’a pas été rassasié, mon attachement demeure… Quand ils s’en vont, c’est la moitié de mon âme qui s’efface, Et l’autre moitié devient soudain insensée. Suis-je encore ici ou bien ailleurs ? Qui m’a jeté sous cet immense ciel ? Pourquoi les fleurs de flamboyant s’ouvrent-elles d’un rouge sang, Laissant tomber en mon cœur ces larmes de perles ? THÂN TRỌNG SƠN **TEARS** Oh heavens, when will I die? When will I no longer be loved? When will the sun set into blood, And my heart turn as hard as stone? They have gone, no way to bring them back, My love is not yet fulfilled, my affection still unspoken… They leave, and with them, half of my soul is lost, Half of my soul suddenly turns foolish.

	Am I still here, or somewhere else? Who has cast me beneath the deep sky? Why do the phoenix flowers bloom in crimson, Dropping pearls into my heart as tears? **THÂN TRỌNG SƠN dịch** Tháng 4 / 2025 dịch thơ HÀN MẶC TỬ art2all.net

BUỒN THU
HÀN MẶC TỬ

BUỒN THU

Ấp úng không ra được nửa lời!
Tình thu bi thiết lắm thu ơi!
Vội vàng cánh nhạn bay đi trớt,
Hiu hắt hơi may thoảng lại rồi.
Nằm gắng đã không thành mộng được,
Ngâm tràn cho đỡ chút buồn thôi.
Ngàn trùng bóng liễu trông xanh ngắt,
Cảnh sắc về đông mắt lệ vơi!

LANGUEUR D'AUTOMNE

Bafouiller, la parole à moitié débitée !
Ô Automne, si tragique cet amour d'automne, désolé !
L'hirondelle en hâte s'est esquivée
Affaibli, le vent de retour avec son souffle léger
Traîner au lit sans parvenir à rêver
À vive voix déclamer,
Juste pour égayer,
Dissiper toute morosité.
L'ombre si verdoyante des saules, à perte de vue étirée
Les larmes aux yeux…Impossible de les retenir
Devant la perspective de l'hiver à venir.

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS
DE NHA TRANG

TRISTESSE D'AUTOMNE

Hoai Huong Aubert-Nguyen

Bredouiller, ne plus pouvoir dire une parole,
Ô l'automne, l'amour de l'automne est si désolé !

HÀN MẶC TỬ 	À tire-d'aile s'envole l'hirondelle, Déjà l'on frissonne au souffle du vent roux. Couché, impossible de réussir à rêver, Déclamer sans retenue rien que pour être un peu moins triste. À l'infini s'étend l'ombre verte des saules, Bientôt viendra l'hiver, les larmes montent aux yeux. **Hoai Huong Aubert-Nguyen** (13. Le sujet lyrique dans la poésie de Han Mac Tu) Hoai Huong Aubert-Nguyen p. 221-234 https://books.openedition.org/demopolis/493?lang=fr

HÀN MẶC TỬ
GÁI QUÊ

GÁI QUÊ Xuân trẻ, xuân non, xuân lịch sự,	**JEUNE FILLE DU VILLAGE** Printemps juvénile, printemps précoce, printemps élégant,

Tôi đều nhận thấy trên môi em,
Làn môi mong mỏng tươi như máu,
Đã khiến môi tôi mấp máy thèm.

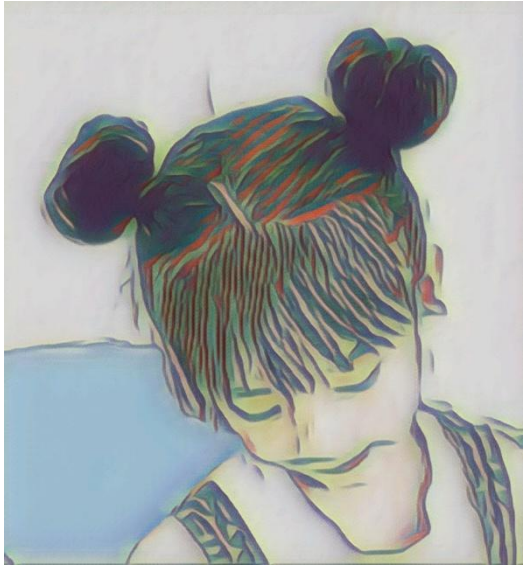

Từ lúc tóc em bỏ trái đào
Tới chừng cặp má đỏ au au,
Tôi đều nhận thấy trong con mắt
Một vẻ thơ ngây và ước ao.
Lớn lên em đã biết làm duyên
Mỗi lúc gặp tôi che nón nghiêng
Nghe nói ba em chưa chịu nhận
Cau trầu của khách láng giềng bên.

HÀN MẶC TỬ

Je les ai aperçus
Sur tes lèvres
Des lèvres amincies,
D'un teint éclatant
Comme le sang
À faire frémir les miennes de désir
Finis tes cheveux noués
Haut, en double catogan de pêches
À partir de là
Jusqu'aux joues rougissantes
J'ai toujours aperçu
Dans tes yeux
Une lueur d'innocence
Et de désir.
Tu as grandi
Et tu as su faire du charme depuis
Chaque fois qu'il nous arrive de nous croiser
Ton chapeau tout le temps incliné
Pour te cacher
D'après ce qu'on dit
Ton père n'a toujours pas consenti
À l'offre d'arec et de bétel de son invité voisin.

Traduit par Nguyễn Thị Minh Châu
Collège Français de Nha Trang

***

Une version de Mr Đông Phong :

« Printemps jeune, printemps fragile, printemps élégant,
Tous ces printemps, je les ai vus sur tes lèvres rougies,
Ces lèvres minces et fraîches comme le sang,
Qui ont fait trembler mes propres lèvres d'envie.
Depuis que la coupe en pêches a quitté tes cheveux
Jusqu'au temps présent où tes joues ont bien rosi,
J'ai toujours aperçu dans tes yeux
Une lueur d'innocence mais pleine de désirs. »

...

M. Đông Phong

LA JEUNE FILLE DU VILLAGE

(Traduction de Mmes Hélène Péras et Vu Thi Bich)

Le printemps jeune,
tendre, sage,
Je le reconnais sur tes lèvres,
Tes lèvres fines, éclatantes de vie
Qui font frémir les miennes de désir

	Depuis le temps où tu laissais les mèches de tes cheveux Frôler tes joues vermeilles J'ai toujours vu dans tes yeux L'innocence et l'espoir En grandissant tu as appris le charme Chaque fois que tu me rencontres tu te caches en inclinant ton chapeau On dit que ton père ne consent pas encore À recevoir de l'étranger voisin l'arec et le bétel. Traduction de Mmes Hélène Péras et Vu Thi Bich (Hàn Mặc Tử, « Le Hameau des roseaux : soixante poèmes », éd. Arfuyen, coll. Neige, Paris.

CHẾ LAN VIÊN
TÌNH CA BAN MAI – Bài thơ tặng vợ

TÌNH CA BAN MAI Em đi, như chiều đi Gọi chim vườn bay hết Em về, tựa mai về Rừng non xanh lộc biếc. Em ở, trời trưa ở Nắng sáng màu xanh tre	**CHANT D'AMOUR DU MATIN** Tu t'en vas, comme le soir qui va déserter En appelant à disparaître avec lui Tous les oiseaux du jardin,

Tình em như sao khuya
Rải hạt vàng chi chít.

Sợ gì chim bay đi
Mang bóng chiều đi hết
Tình ta như lộc biếc
Gọi ban mai lại về.

Dù nắng trưa không ở
Ta vẫn còn sao khuya
Hạnh phúc trên đầu ta
Mọc sao vàng chi chít.

Mai, hoa em lại về…

CHẾ LAN VIÊN

Aucun n'est resté, mon amour.
Tu reviens, ce sera aussi le retour du jour
Les forêts de jeunesse rayonnant
Avec des bourgeons d'un vert intense.

Tu vas rester
Le ciel de midi tout aussi décidé
De soleil illuminé
Au bambou verdoyant
Et comme les étoiles de nuit,
Ton amour va parsemer
Des graines d'or par milliers.

N'aie aucune crainte, mon amour
Qu'importe si les oiseaux nous quittent sans dire au revoir
Emportant tout ombre du soir
Notre amour, c'est comme tout bourgeon vert
Qui, à l'appel, va ramener
De nouvelles journées.

Même si le soleil de midi ne veut rester
On aura toujours les étoiles en soirée
Le bonheur juste au-dessus de nos têtes, ma bien-aimée
Des étoiles d'or par milliers

Demain, tes fleurs seront de retour…

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

Note
Un poème d'amour dédié à sa femme.

CHANT D'AMOUR AU MATIN

Tu t'en vas, le soir s'en va,
le jardin perd ses oiseaux.
Tu reviens, l'aube revient,
toutes les corolles s'ouvrent.
Te voici, le soleil luit,
l'azur tamise sa flamme.
Ton amour, c'est mille étoiles,
mille grains d'or dans le ciel.
…

CHE LAN VIEN
(1920 - 1989)

Né dans le Centre Vietnam, CHE LAN VIEN a écrit son premier recueil de poésie à seize ans « Ruines ». D'emblée reconnu, il travailla comme reporter et journaliste ; il est aussi essayiste et critique poétique.
Ses principales œuvres sont « À vous, mes frères » et

	« Lumières et alluvions ». http://www.crcrosnier.fr/mur2/pas2/chelanvien2.html **Morning Love Song** You leave, like the evening leaving Calling the garden birds to fly away You return, like the dawn returning To the forest, green with fresh sprouts You stay, and the midday stays With the sunlight, green and covering all Your love is like the late stars Spreading golden seeds, so abundant What's there to fear, as birds fly away? Bringing the evening shadows far Our love is like the fresh green buds Calling the morning sun back again Even if the midday sun doesn't stay We still have the stars of the night Happiness blooms above our heads With stars, golden and abundant Tomorrow, your flowers will

	return... https://mytour.vn/en/blog/bai-viet/top-10-most-beautiful-love-poems-by-poet-che-lan-vien-mytour.html

PHAN KHÔI
TÌNH GIÀ

TÌNH GIÀ Hai mươi bốn năm xưa, một đêm vừa gió lại vừa mưa, Dưới ngọn đèn mờ, trong gian nhà nhỏ, hai cái đầu xanh kề nhau than thở: - “Ôi đôi ta, tình thương nhau thì vẫn nặng, mà lấy nhau hẳn đà không đặng; Để đến nỗi tình trước phụ sau, chi cho bằng sớm liệu mà buông nhau!” - “Hay! Nói mới bạc làm sao chớ! Buông nhau làm sao cho nỡ? Thương được chừng nào hay chừng nấy, chẳng qua ông Trời bắt đôi ta phải vậy!	**UN VIEIL AMOUR** Il y a longtemps Déjà vingt quatre ans Par une nuit De vent et de pluie Sous la blafarde lumière Dans une petite chaumière Deux jeunes têtes rapprochées En train de se lamenter Ô, notre amour, Aussi profond, comme toujours ! Mais nous marier, Ça ne va pas marcher Pour commencer, nous aimer Au point de tout casser

Ta là nhân ngãi, đâu có phải vợ chồng mà tính việc thủy chung”

…

Hai mươi bốn năm sau, tình cờ đất khách gặp nhau;

Đôi cái đầu đều bạc. Nếu chẳng quen lung, đố có nhìn ra được!

Ôn chuyện cũ mà thôi. Liếc đưa nhau đi rồi! Con mắt còn có đuôi!

PHAN KHÔI

À la fin, autant nous préparer
Et, à l’avance nous séparer.
Bravo pour ce que tu as dit.
Vraiment insensible, cher ami !
Comment pourra-t-on se quitter ?
Tant qu’on peut s’aimer
On va en profiter.
C’est Dieu qui nous a obligés.
On n’est que des amants.
Pas encore mari et femme
Pour parler de fidélité ?
Vingt quatre ans plus tard,
À l’étranger, ils se sont croisés,
Par hasard.
Leurs têtes déjà blanchies.
S’ils ne se sont pas si bien connus,
Personne ne sera reconnu ?
Seuls les souvenirs, ensemble évoqués.
Des regards échangés.
De longs regards
Qui suivent sans cesse encore…

Traduit par
Nguyễn Thị Minh Châu
(Collège Français de Nha Trang)

NOTE :

Un poème d’un lettré de la vieille génération (né en 1887) qui par son caractère révolutionnaire a fait couler beaucoup d’encre à l’époque. Paru dans la revue Phụ Nữ Tân Văn en 1932.

	AMOURS PASSÉES Vingt quatre ans plus tôt Par une nuit de vent et de pluie, Sous la lumière blafarde d'une lampe, Dans une chambre minuscule, Deux jeunes têtes rapprochées, se plaignaient : — O, notre amour est si profond Mais notre union est impossible. Afin qu'à l'amour ne succède la rupture, Ne devrions-nous pas, nous séparer. — Hélas! Pourquoi ces mots cruels ? Nous quitter comment le pourrions-nous ? Vivons nos sentiments. Si le Ciel veut nous séparer, nous nous inclinerons ... Nous sommes des amants et non des époux, Pourquoi songer à la constance ? Vingt quatre ans plus tard A l'étranger, le hasard les met en présence Leurs deux têtes sont blanchies. S'ils ne s'étaient connus si bien, se seraient-ils remis ? Ils évoquent des souvenirs. Ils se guettent, puis se quittent, Mais leurs regards se suivent. DƯƠNG ĐÍNH KHUÊ et NICOLE LOUIS-HENARD **BULLETIN DE L'ÉCOLE FRANÇAISE D'EXTRÊME-ORIENT**

	Aperçu sur la poésie vietnamienne de la décade pré-révolutionnaire

VŨ ĐÌNH LIÊN
ÔNG ĐỒ

ÔNG ĐỒ	LE VIEUX LETTRÉ
Mỗi năm hoa đào nở Lại thấy ông đồ già Bày mực Tàu, giấy đỏ Bên phố đông người qua Bao nhiêu người thuê viết Tấm tắc ngợi khen tài : Hoa tay thảo những nét Như phượng múa, rồng bay” Nhưng mỗi năm mỗi vắng Người thuê viết nay đâu ? Giấy đỏ buồn không thắm Mực đọng trong nghiên sầu ... Ông đồ vẫn ngồi đấy Qua đường không ai hay Lá vàng rơi trên giấy Ngoài trời mưa bụi bay Năm nay đào lại nở Không thấy ông đồ xưa Những người muôn năm cũ Hồn ở đâu bây giờ ?	Chaque année, quand fleurissent les pêchers On revoit le vieux lettré, Encre de Chine, papier pourpre étalés Sur le trottoir d'une rue animée. Parmi ceux qui l'ont loué Nombreux se sont extasiés Devant son talent ; "Sa main qui voltigeait Comme la danse du phénix, à chaque trait, Ou le vol d'un dragon, on dirait !" Mais d'année en année, Les clients se sont raréfiés, Où sont-ils donc passés ? Le papier rouge si attristé Que son éclat s'est laissé dégrader. Dans sa pierre à encre affligée, De l'encre encore figée. Il est toujours assis là, le

1936

Vũ Đình Liên

vieux lettré
Personne ne le sait, en passant à ses côtés.
Sur le papier, des feuilles mortes sont tombées
Dehors, un crachin semé à la volée.

Cette année, de nouveau fleurissent les pêchers.
On ne le revoit plus, le vieux lettré.
Ceux des années d'antan
Où sont passées leurs âmes maintenant ?

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

LE MAÎTRE D'ÉCOLE

Chaque année, quand fleurissait le pêcher, On revoyait le vieux maitre d'école
Qui étalait son encre de Chine et ses papiers rouges
Sur le trottoir des rues populeuses.
Combien de clients se pressaient
Pour s'extasier sur sa calligraphie :
« Quelle main habile, dessinant les caractères,
Telle le phénix qui vole et le dragon qui danse! »
Mais d'année en année plus

	déserté Où sont donc les clients à présent ? Les papiers rouges, tout mélancoliques, perdent leur éclat, Et l'encre s'épaissit dans l'encrier morose. Le maitre d'école est toujours là assis, Dans la rue personne ne le remarque plus Les feuilles jaunies tombent sur ses papiers. Pendant que la brume flotte dans l'air. Cette année, le pêcher refleurit Sans que le maitre d'école réapparaisse. Ô gens de l'ancien temps, Où sont vos âmes maintenant ? Dương Đinh Khuê et Nicole Louis-Hénard **BULLETIN DE L'ÉCOLE FRANÇAISE D'EXTRÊME-ORIENT** Aperçu sur la poésie vietnamienne de la décade pré-révolutionnaire **Le vieux lettré** À chaque floraison annuelle du pêcher On retrouve toujours le vieux lettré Encre de Chine, papier pourpre étalés

	Sur un trottoir aux côtés de tant de passants. Nombreux ils sollicitent une calligraphie Puis prodigues de louanges s'extasient : *"Quel tour de mains pour ainsi tracer des traits si beaux* *À l'image de la danse du phénix, du vol du dragon !"* Mais année après année, plus nombreux sont les absents Les solliciteurs de calligraphies, où sont-ils ? Le papier triste en perd ses éclats brillants Dans l'écritoire nostalgique sèche l'encre vil... Le vieux lettré est toujours assis là Ils pasent leur chemin, nul ne le voit Les feuilles jaunes tombent sur le papier Dans le ciel le crachin vacille la sombre journée. Cette année s'ouvre de nouveau les fleurs de pêcher On ne voit plus le vieux lettré Les esprits des hommes des temps passés Où errent-ils donc à présent ? **Traduit par Nguyên Van Quang/CVN**

	https://lecourrier.vn/vu-dinh-lien-ou-le-regret-dune-ancienne-tradition/1151730.html **Le vieux calligraphe** *Chaque année, quand la fleur du pêcher éclot* *On voit de nouveau le vieux calligraphe* *Qui étale son encre de Chine et ses papiers d'un rouge vermillon* *Sur le trottoir où tant de gens passent.* *Combien de gens le louent pour son travail d'écriture* *En claquant leur langue, ils ne cessent pas de le complimenter* *Une telle dextérité est dans les traits artistiques de l'écriture* *C'est la danse du phénix et le vol du dragon.* *Mais d'année en année, peu de gens s'y intéressent* *Où sont-ils aujourd'hui ces loueurs d'écriture?* *Les papiers rouges tristement* *inutilisés n'arrivent plus à garder leur éclat* *Et l'encre asséché se dépose au fond de la soucoupe à encre en apparence mélancolique.* *Le calligraphe est toujours*

	assis là *Mais les passants ne le voient pas* *Les feuilles jaunes tombent sur ses papiers* *Dans de la bruine virevoltante en plein air.* *Cette année, quand la fleur du pêcher refleurit* *On ne voit plus le vieux calligraphe* *De tous les gens des années passées* *Où se trouve leur âme maintenant ?* https://www.vietnammonpaysnatal.fr/ong-do-le-calligraphe/

NGUYỄN NHƯỢC PHÁP
CHÙA HƯƠNG

CHÙA HƯƠNG	LA PAGODE DES PARFUMS
Thiên ký sự của một cô bé ngày xưa	*D'après le Journal Intime d'une jeune fille d'antan*
Hôm nay đi chùa Hương Hoa cỏ mờ hơi sương. Cùng thầy me em dậy, Em vấn đầu, soi gương.	Aujourd'hui, à la pagode je vais me rendre, allez, Fleurs, herbe…tout voilé, encore embrumé. Avec mes parents, je me suis réveillée, Mes cheveux dans un turban enroulés. Me voilà coiffée, Devant la glace, je me suis mirée.
Khăn nhỏ, đuôi gà cao, Em đeo dải yếm đào; Quần lĩnh, áo the mới, Tay cầm nón quai thao.	Un petit bandeau Ma queue de coq bien haut Un dos nu couleur pêche porté ; Sous une tunique en gaze neuve Et un pantalon en soie noire, À la main, mon chapeau Aux grands bords.
Me cười :"Thầy nó trông! Chân đi đôi dép cong, Con tôi xinh xinh quá ! Bao giờ cô lấy chồng ?"	Ma mère, toute souriante, À mon père s'adressant : "Regarde-la avec ses souliers À la pointe courbée, Qu'elle est si mignonne, ma fifille ! Quand vas-tu te marier ?"
-Em tuy mới mười lăm Mà đã lắm người thăm Nhờ mối mai đưa tiếng Khen tươi như trăng rằm.	
Nhưng em chưa lấy ai Vì thầy bảo người mai Rằng em còn bé lắm (Ý đợi người tài trai).	
Em đi cùng với me. Me em ngồi cáng tre, Thầy theo sau cưỡi ngựa, Thắt lưng dài đỏ hoe.	

Thầy me ra đi đò, Thuyền mấp mênh bên bờ Em nhìn sông nước chảy Đưa cánh buồm lô nhô. Mơ xa lại nghĩ gần Đời mấy kẻ tri âm ? Thuyền nan vừa lẹ bước, Em thấy một văn nhân. Người đâu thanh lạ thường! Tướng mạo trông phi thường. Lưng cao dài, trán rộng. Hỏi ai nhìn không thương Chàng ngồi bên me em Me hỏi chuyện làm quen : "Thưa thầy đi chùa ạ ? Thuyền đông, giời ôi chen !" Chàng thưa : "Vâng, thuyền đông !" Rồi ngắm giời mênh mông, Xa xa mờ núi biếc, Phơn phớt áng mây hồng. Dòng sông nước đục lờ. Ngâm nga chàng đọc thơ. Thầy khen : "Hay ! Hay quá !" Em nghe rồi ngẩn ngơ. Thuyền đi. Bến Đục qua. Mỗi lúc gặp người ra, Thẹn thùng em không nói : "Nam vô A-di-đà !" Réo rắt suối đưa quanh,	Je n'ai que quinze ans Mais déjà par entremetteuses Tant de soupirants Ont fait la demande Avec des compliments Fraîche comme la belle pleine lune. Mais personne je n'ai épousé Car à chaque entremetteuse, mon père a refusé Elle est si jeune encore (Sous-entendu qu'on attend un talentueux prétendant). Avec elle, je m'en suis allée. Ma mère sur une chaise porteuse en bambou tressé Suivi par mon père, à cheval, dans sa tenue D'un long ceinturion, rouge éclatant, bouclée. Mes parents ont pris une barque pour la traversée Le bateau, à côté du ponton, se balançant Mes regards suivent les flots Où des voiles apparaissant Ou disparaissant Au gré de l'eau. À mon futur rêvasser Ou réfléchir au présent Dans une vie, combien d'âme sœur possible rencontrée La barque à peine avancée

Ven bờ, ngọn núi xanh,
Nhịp cầu xa nho nhỏ :
Cảnh đẹp gần như tranh.

Sau núi Oản*, Gà, Xôi*,
Bao nhiêu là khỉ ngồi.
Tới núi con Voi phục,
Có đủ cả đầu, đuôi.

Chùa lấp sau rừng cây.
(Thuyền ta đi một ngày)
Lên cửa chùa em thấy
Hơn một trăm ăn mày.

Em đi, chàng theo sau.
Em không dám đi mau,
Ngại chàng chê hấp tấp,
Số gian nan không giàu.

Thầy me đến điện thờ,
Trầm hương khói tỏa mờ.
Hương như là sao lạc,
Lớp sóng người lô nhô.

Chen vào thật lắm công.
Thầy me em lễ xong,
Quay về nhà ngang bảo :
"Mai mới vào chùa trong".

Chàng hai má đỏ hồng
Kêu với thằng tiểu đồng
Mang túi thơ bầu rượu :
"Mai ta vào chùa trong !"

Đêm hôm ấy em mừng !
Mùi trầm hương bay lừng !
Em nằm nghe tiếng mõ
Rồi chim kêu trong rừng.

Et là, je l'ai vu. L'écrivain.

Quel homme raffiné !
À l'extraordinaire prestance.
Un dos long et haut, au large front.
À sa vue, comment ne pas l'aimer ?

À côté de ma mère, il était placé.
Voulant faire sa connaissance, elle lui a demandé :
"Cher Monsieur, c'est à la pagode que vous allez ?
Le bateau est bien bondé
Ô mon Dieu, qu'est-ce qu'on est bousculé !"

Il lui a répondu : "Oui, il est bondé".
Puis, son regard s'est détourné
Contemplant le Ciel, cette immensité.
Au loin, des monts bleu-vert plus effacés
Aux nuages légèrement rosés teintés.

Devant le fleuve aux eaux troubles
En scandant, il a récité quelque poème.
Mon père l'a chaudement félicité
"Bien ! Très bien !".
Et moi, après l'avoir écouté

Em mơ, em yêu đời ! Mơ nhiều …Viết thế thôi ! Kẻþo ai mà xem thấy, Nhìn em đến nực cười ! Em chưa tỉnh giấc nồng, Mây núi đã pha hồng. Thầy me em sắp sửa Vàng hương vào chùa trong. Đường mây đá cheo veo, Hoa đỏ, tím, vàng leo. Vì thương me quá mệt, Săn sóc chàng đi theo. Mẹ bảo : "Đường còn lâu, Cứ vừa đi ta cầu Quan Thế Âm bồ tát Là tha hồ đi mau !" Em ư ? Em không cầu, Đường vẫn thấy đi mau. Chàng cũng cho như thế. (Ra ta hợp tâm đầu). Khi qua chùa Giải Oan*, Trông thấy bức tường ngang, Chàng đưa tay, lẹ bút Thảo bài thơ liên hoàn. Tấm tắc thầy khen : "Hay ! Chữ đẹp như rồng bay". (Bài thơ này em nhớ, Nên chả chép vào đây). Ô ! Chùa trong đây rồi ! Động thẳm bóng xanh ngời. Gấm thêu trần thạch nhũ,	Mon esprit s'est égaré. Le bateau a ainsi continué. La débarcadère Đục déjà dépassé. Croisant quelqu'un qui va débarquer À chaque fois, intimidée, Je n'ai pas causé : "Salut Bouddha Amitabha !" Mélodie d'une cascade, Dans son ruissellement Et son lit serpentant, En bordure, un mont verdoyant, Au loin, un petit pont à arcades : Un paysage presque aussi beau Qu'un tableau. Après les monts Oản*, Gà, Xôi*, Des singes et des singes assis. Là, on est arrivé Au mont de l'Éléphant prosterné, Dont on a vu la tête et la queue au complet. Derrière une forêt, la pagode cachée La traversée ayant pris une journée) À la pagode, j'ai vu à l'entrée Des mendiants, plus d'une centaine comptée.

Ngọc nhuốm hương trầm rơi.

Me vui mừng hả hê :
"Tặc ! Con đường mà ghê !"
Thầy kêu : "Mau lên nhé !
Chiều hôm nay ta về".

Em nghe bỗng rụng rời
Nhìn ai luống nghẹn lời !
Giờ vui đời có vậy,
Thoảng ngày vui qua rồi !

Làn gió thổi hây hây,
Em nghe tà áo bay,
Em tìm hơi chàng thở !
Chàng ôi! Chàng có hay ?

Đường đây kia lên Giời,
Ta bước tựa vai cười.
Yêu nhau, yêu nhau mãi !
Đi, ta đi, chàng ôi !

Ngun ngút khói hương vàng,
Say trong giấc mơ màng
Em cầu xin Trời Phật
Sao cho em lấy chàng.

Thiên ký sự đến đây là hết. Tôi tin rồi hai người lấy nhau, vì không lấy được nhau thì cô bé còn viết nhiều. Lấy nhau rồi là hết chuyện !

8-1934

Nguyễn Nhược Pháp

J'ai marché, lui derrière, me suivant de près.
Je n'ai pas osé avancer
À pas rapides, il risque de me trouver
Trop pressée et, destinée
À une vie de difficultés
Et, de pauvreté.

Devant l'autel des cultes, les voilà mes parents,
Dans un écran de fumée
D'encens parfumé.
Comme un astre égaré
Dans une foule,
Des fidèles grouillant.

Beaucoup d'efforts demandés
Pour réussir à entrer
Dans la pagode. Une fois le culte terminé,
Mes parents sont retournés
À la salle commune, pour m'annoncer :
"On n'ira à la Pagode Intérieure que demain".

Les joues empourprées, il s'est tourné
Vers son page, porteur de sac à poèmes
Et de gourde de vin, pour le prévenir :
"Demain, on ira à la Pagode Intérieure"

Cette nuit-là, me voilà toute

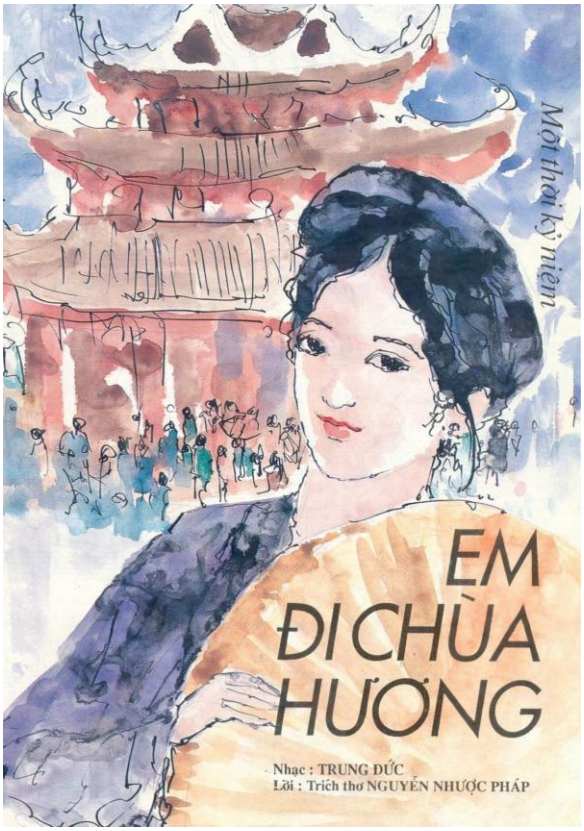

transportée
De joie. L'odeur de l'encens parfumé
Partout s'est propagée
Dans mon lit, j'ai écouté
Le son du gong résonner
Puis le chant des oiseaux de la forêt.

Tout à ma joie de vivre, j'ai rêvé
Beaucoup rêvé même …
C'est tout, à raconter.
Sinon quelqu'un va me lire
Me jauger du regard et éclater de rire.

Encore toute ensommeillée,
Les nuages des monts déjà roses colorés.
Papiers votifs et bâtons d'encens tout préparés
À la Pagode Intérieure destinés
Celle qu'on va bientôt visiter.

Un chemin rocailleux escarpé,
Par les nuages caché,
Çà et là, des fleurs grimpantes
Des rouges, violettes et jaunes s'entrelaçant.
Bienveillant envers ma mère si fatiguée,
Il l'a accompagnée.

Ma mère a déclaré :
"C'est encore long, le trajet

	Marchons tout en priant La Déesse Guanyin Et on va marcher allègrement vite !" Et moi ? Je n'ai pas prié, Mais chemin faisant, j'ai bien avancé. Il a eu la même pensée. (À déduire qu'on s'est bien accordé). Par le Temple Giải Oan* on est passé Un mur en travers l'a inspiré Sa main, d'un coup vif de pinceau a esquissé Un poème continu qu'il a su improviser. Mon père n'a pas arrêté Alors, de le louer : "Magnifique ! Une écriture aussi belle qu'un dragon en pleine envolée". (Ce poème, je m'en suis rappelée Nul besoin de le recopier) Ô ! Voilà la Pagode Intérieure ! La grotte profonde et d'un vert brillant. Le plafond de stalactites tapissé, Semblable au brocart brodé, Des joyaux en chute, à l'encens parfumés.

	Ma mère ravie, satisfaite. " (Faisant claquer sa langue) Tchak ! Quel épouvantable chemin !". Mon père s'est écrié : "Dépêchez-vous, s'il vous plaît ! Ce soir, on va rentrer". À ces paroles, me voilà soudain sur le point de défaillir Sans voix, je suis restée, La gorge serrée, Et, les yeux, sur lui, fixés. Les moments de joie Il n'y a que ça, dans la vie. Les jours heureux, c'est déjà fini ! La brise souffle légèrement, J'ai entendu le bruit du vêtement, Soulevé au gré du vent, Ton souffle, que j'ai cherché À écouter, quand tu as respiré ! Ô mon chéri, t'en es-tu douté ? Tiens, voici la route qui va nous mener Vers le Ciel. Pas à pas avancé, Épaule contre épaule et souriants. Aimons-nous. Aimons pour toujours. Viens, on y va, ô chéri !

Des volutes de fumée
De bâtons d'encens dorés,
Ivre de sommeil, bercée
Par mon rêve, j'ai prié
Dieu et Bouddha
"Faites-moi l'épouser
S'il vous plaît !".

Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

Notes :

Le Journal Intime (Chronique céleste) prend fin ici. Je pense que ces deux-là vont se marier, car si ça ne peut pas se faire, la petite continuera d'écrire et de raconter beaucoup de choses. Un mariage conclut toujours une histoire !*

****Chronique céleste*** : Thiên ký sự =
Thiên désigne le Ciel
Ký sự = Chronique
Thiên ký sự = Chronique céleste - Journal Intime

****Mont "Oản***" : Ayant la forme d'un gâteau sec, appelé "OẢN", fait à base de diverses farines et de sucre, enveloppé dans du papier

	cellophane aux cinq couleurs (giấy kiếng ngũ sắc), indispensable douceur réservée aux temples, pagodes … en périodes de fêtes ou célébrations rituelles. ****Mont "Xôi***" : qui fait penser à un plateau, avec du riz gluant cuit à la vapeur "XÔI". "***Temple "Giải Oan***" : "giải oan = innocenter Espoir d'être innocenté avec l'aide de la source légendaire, réputée du Temple.

TẾ HANH
QUÊ HƯƠNG

QUÊ HƯƠNG	MON PAYS
“*Chim bay dọc biển đem tin cá*” Làng tôi ở vốn làm nghề chài lưới : Nước bao vây cách biển nửa ngày sông. Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng, Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá : Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã Phăng mái chèo mạnh mẽ vượt trường giang. Cánh buồm trương, to như mảnh hồn làng Rướn thân trắng bao la thâu góp gió ... Ngày hôm sau, ồn ào trên bến đỗ Khắp dân làng tấp nập đón ghe về. “Nhờ ơn trời, biển lặng cá đầy ghe”, Những con cá tươi ngon thân bạc trắng. Dân chài lưới làn da ngăm rám nắng, Cả thân hình nồng thở vị xa xăm ;	*"En vol, des oiseaux longeant la mer pour apporter les nouvelles des poissons"* Un village de pêcheurs, là où j'ai habité Entouré d'eau, à une demie journée De fleuve jusqu'à l'océan. Quand le ciel est clair, À l'aube, souffle un vent léger Voilà nos jeunes embarqués Pour aller pêcher. Le frêle bateau Aussi fringant Qu'un pur-sang, Fendant l'eau pour avancer, À coups puissants De rames, ainsi maniées.

Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm
Nghe chất muối thấm dần trong thớ vỏ.

Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ
Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi,
Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi,
Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá !

1939

Tế Hanh

Toute voile dehors, large

Comme l'âme du village

Son corps blanc et géant

Hissé pour enrober

Le vent tout entier...

Le lendemain,

Le quai animé et bruyant.

Tout le village, partout occupé

À accueillir le bateau, à son retour.

"Grâce au Ciel, la mer calme

Et le bateau rempli de poissons".

Des poissons bien frais aux dos argentés.

Les pêcheurs à la peau bronzée

Leurs corps entiers respirant l'odeur du large

Le bateau au quai immobilisé

À bout de force une fois rentré,

	Et resté là couché, Laissant le sel, dans chacune de ses fibres, s'imprégner. Maintenant, c'est trop éloigné, Ça m'a toujours manqué. Les eaux bleutées Aux poissons argentés Et la voile ivoire. Le voilier D'un seul coup, les vagues écartées, Vers le grand large dirigé. Combien je me suis rappelé De cet odeur si forte et salée ! Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

NGUYỄN BÍNH
MƯA XUÂN

MƯA XUÂN	CRACHIN PRINTANIER
Em là con gái trong khung cửi Dệt lụa quanh năm với mẹ già. Lòng trẻ còn như cây lụa trắng, Mẹ già chưa bán chợ làng xa. Bữa ấy mưa xuân phơi phới bay, Hoa xoan* lớp lớp rụng vơi đầy. Hội chèo làng Đặng* đi ngang ngõ, Mẹ bảo : Thôn Đoài hát tối nay. Lòng thấy giăng tơ một mối tình. Em ngừng thoi lại giữa tay xinh. Hình như hai má em bừng đỏ, Có lẽ là em nghĩ đến anh. Bốn bên hàng xóm đã lên đèn, Em ngửa bàn tay trước mái hiên. Mưa thấm bàn tay từng chấm lạnh, Thế nào anh ấy chẳng sang xem.	Tisserand est mon métier Je tisse de la soie toute l'année Avec ma mère déjà âgée Mon âme comme de la soie blanche enroulée Que ma mère n'a pas encore négocié Dans un village plus loin, au marché. Il a plu ce jour-là, Un crachin de printemps, Les fleurs de Lilas* par couches, se sont laissées tomber Les unes après les autres, sur le sol, entassées. La troupe d'opéra* du village de Đặng a été vue passer Devant la ruelle, et maman m'a prévenue "Ce soir, au hameau Đoài, ils vont chanter". Dans mon cœur s'est tissé un amour La navette entre mes jolies mains, en arrêt Il me semblait d'avoir rougi, Peut-être en pensant à toi. Chez les voisins des quatre côtés, les lampes déjà

Em xin phép mẹ vội vàng đi, Mẹ bảo : xem về kể mẹ nghe. Mưa nhỏ nên em không ướt áo, Thôn Đoài cách có một thôi đê. Thôn Đoài vào đám hát thâu đêm, Em mải tìm anh chả thiết xem. Chắc hẳn đêm nay đường cửi lạnh, Thoi ngà nằm nhớ ngón tay em. Chờ mãi anh sang anh chả sang, Thế mà hôm nọ hát bên làng. Năm tao bảy tuyết anh hò hẹn, Để cả mùa xuân cũng bẽ bàng. Mình em lầm lụi trên đường về, Có ngắn gì đâu môt dải đê ! Áo mỏng che đầu, mưa nặng hạt, Lạnh lùng em tủi với đêm khuya. Em giận hờn anh cho đến sáng, Hôm sau mẹ hỏi hát trò gì. “- Thưa u họ hát ...” Rồi em thấy	allumées. Devant le porche, ma paume tendue vers la pluie Qui l'a mouillée et l'a refroidie partout Aux minuscules points. Pourquoi n'irait-il pas voir le spectacle ? Avec la permission de ma mère, je me suis dépêchée D'y aller. -"Regarde et tu me raconteras tout au retour, m'a-t-elle dit. Ce n'était qu'une pluie fine Qui n'a pas trempé ma tenue. Le hameau Đoài se trouvant à une jetée De distance. La troupe va chanter Toute la nuit, mais complètement désintéressée, J'ai passé mon temps à te chercher. Le métier à tisser doit avoir froid cette nuit, Mes doigts doivent bien lui manquer À la navette, dans son coin arrangé. Et je t'ai longtemps attendu, Mais tu n'es pas venu Pourtant, quand la troupe a chanté Dans le village à côté

Nước mắt tràn ra, em ngoảnh đi.

Bữa ấy mưa xuân đã ngại bay,
Hoa xoan đã nát dưới chân giày.
Hội chèo làng Đặng về ngang ngõ,
Mẹ bảo mùa xuân đã cạn ngày.

Anh ạ ! Mùa xuân đã cạn ngày !
Bao giờ em mới gặp anh đây ?
Bao giờ Hội Đặng đi ngang ngõ,
Để mẹ em rằng hát tối nay ?

1936

Nguyễn Bính

Tu étais bien décidé
Qu'un rendez-vous se soit fixé.
Là, même le printemps
A trouvé ça humiliant.

Sur le chemin du retour,
toute seule j'ai marché
Pas si court ce trajet
Le long de la jetée !
Ma tête par la mince tunique protégée
Sous une forte pluie,
Si tard dans la nuit
Avec laquelle je me suis sentie blessée
À cause de cette indifférence.

Et jusqu'au petit matin, je t'ai boudé
Le lendemain, ma mère m'a demandé
Quel spectacle ils ont joué
"- Ma chère mère, ils ont chanté ..."
Et mes yeux débordant de larmes, je me suis détournée.

Ce jour-là, le crachin printanier
Ne s'est plus donné la peine de valser
Les fleurs de lilas déjà toutes écrasées
Sous les semelles des souliers.
De retour, la troupe d'opéra

du village Đặng est repassée
Devant la ruelle, ma mère m'a annoncé
Le printemps a expiré,
Étant à la fin de ses jours.

Tu sais ! Le printemps déjà au bout de ses journées !
Quand pourrai-je te rencontrer ?
Quand la troupe de Đặng va-t-elle repasser
Devant la ruelle pour laisser
À ma mère l'occasion de m'annoncer
C'est ce soir qu'ils vont chanter ?

***Hoa xoan* *** : Lilas de Perse *"Melia azedarach, le Margousier à feuilles de Frêne, Lilas de Perse ou encore Mélia faux Neem, est une espèce d'arbres à feuillage caduc de la famille des Meliaceae, originaire d'Inde, du sud de la Chine et d'Australie".*

Hội chèo làng Đặng* : *le club des chanteurs d'opéra traditionnel du village de Đặng.*

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

NGUYỄN BÍNH
NÀNG ĐI LẤY CHỒNG

NÀNG ĐI LẤY CHỒNG Hôm nay ăn hỏi tưng bừng Ngày mai thì cưới, độ chừng ngày kia Nàng cùng chồng mới nàng về Rồi cùng chồng mới nàng đi theo chồng Tôi về dạm vợ là xong Vợ người làng, vợ xóm Đông quê mùa Vợ tôi không đợi, không chờ Không nhan sắc lắm, không thơ mộng gì Lấy tôi bởi đã đến thì Lấy tôi không phải bởi vì yêu tôi Hôm nay tôi lấy vợ rồi Từ đây tôi sẽ là người bỏ đi Pháo ơi, mày nổ làm gì ? Biến ra tất cả pháo xì cho tao ! Nguyễn Bính	ET MON AMOUR SE MARIE En grande pompe, ses fiançailles aujourd'hui fêtées Le mariage, demain. Et après-demain, c'est… Le moment de quitter à son tour, Suivant son nouvel époux pour toujours. Et moi, il ne me reste plus qu'à demander Quelqu'un d'autre en mariage : Point. Terminé ! Une femme du même village, une habitante, De cet hameau Nord, une "paysanne" insignifiante. Une femme peu exigeante, Ne rien attendre de moi, ni espérer. D'une quelconque beauté, Pas romantique pour un sou, désolé. Me choisir... Car quelque part obligée, Ayant l'âge de se marier. Ce n'est pas par amour qu'elle m'a épousé. Aujourd'hui, je suis un homme marié. Désormais, bon à jeter ! Ô pétards, à quoi bon

	exploser ? Faites-moi plaisir, soyez tous pétards « mouillés » ! Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

NGUYỄN BÍNH
KHÔNG HẸN NGÀY VỀ

KHÔNG HẸN NGÀY VỀ Anh đi chẳng hẹn ngày về, Chỉ thề ai buộc, tóc thề ai chôn ? Muốn gì, em muốn gì hơn ! Hôn hoàng nay lại hoàng hôn mai ngày. Môi khô tóc liễu thân gầy, Anh xa, em kẻ lông mày với ai ? Thơ không làm trọn một bài, Đàn không gượng gẩy một vài khúc ngâm.	SANS PROMESSE DE RETOUR Mon amour parti, Sans promesse de retour, dis. Le fil de serment... Alors pour qui, noué ? Ces cheveux coupés En signe de fidélité, Qui va les enterrer ? Que souhaiter ? Rien de plus, tant pis. Crépuscule aujourd’hui, Demain, autre crépuscule.

Ông tơ già lắm nên nhầm, Ai cho sum họp, ai làm chia phôi. Chẳng thà đừng kết duyên đôi, Có cho đoàn tụ để rồi xa nhau. Tính năm tính tháng thêm rầu, Ấy hai con én ngang lầu bay bay. Nguyễn Bính 	Nuit. Ces lèvres séchées, Cette longue chevelure, le saule évoqué, Ce corps efflanqué. Puisque tu es éloigné, Pour qui maintenant, mes sourcils dessinés ? Le poème restant inachevé, La cithare ? Peinant à jouer, Quelques chants accompagner. Le marieur trop vieux et si paumé : Qui doit-il réunir, qui doit être séparé ? Autant ne pas être couplé, Se réunir pour de nouveau se séparer ! Quoi de plus triste à compter les mois, les années ! Tiens, deux hirondelles, as-tu remarqué, Devant le balcon, en train de voleter ... Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

NGUYỄN BÍNH
CÔ HÀNG XÓM

CÔ HÀNG XÓM	CELLE D'À CÔTÉ

Nhà nàng ở cạnh nhà tôi Cách nhau cái dậu mùng tơi xanh rờn Hai người sống giữa cô đơn Nàng như cũng có nỗi buồn giống tôi. Giá đừng có dậu mùng tơi Thế nào tôi cũng sang chơi thăm nàng Tôi chiêm bao rất nhẹ nhàng … Có con bướm trắng thường sang bên này. Bướm ơi ! Bướm hãy vào đây ! Cho tôi hỏi nhỏ câu này chút thôi Chả bao giờ thấy nàng cười Nàng hong tơ ướt ra ngoài mái hiên. Mắt nàng đăm đắm trông lên … Con bươm bướm trắng về bên ấy rồi ! Bỗng dưng tôi thấy bồi hồi, Tôi buồn tự hỏi : Hay tôi yêu nàng ? - Không, từ ân ái lỡ làng Tình tôi than lạnh, tro tàn làm sao Tơ hong nàng chả cất vào Con bươm bướm trắng hôm nào cũng sang. Mấy hôm nay chẳng thấy nàng Giá tôi cũng có tơ vàng mà hong	La fille d'à côté Sa maison et la mienne, accolées. Par une haie de baselle séparées, De si vertes rangées. Deux êtres aux vies solitaires. On dirait Une certaine tristesse chez elle Egale à la mienne. Haie de baselle, Si seulement Tu n'existais pas, Tôt ou tard, un jour J'irais la voir. Mon rêve, un très doux rêve … De ce côté, Un papillon blanc Venu voleter. Visitant souvent. « Viens, mon papillon, viens ! Laisse-moi te chuchoter Juste une petite question, par curiosité … » Sur ses lèvres, je ne vois Jamais un seul sourire. Pourquoi ? La voilà occupée, De la soie à sécher, Sous la véranda étalée. Son regard tendre, vers le ciel levé Papillon blanc, oh déjà retourné Chez elle, à côté !

Cái gì như thể nhớ mong Nhớ nàng ? Không ! Quyết là không nhớ nàng ! Vâng, từ ân ái lỡ làng Lòng tôi riêng nhớ bạn vàng ngày xưa Tầm tầm trời cứ đổ mưa Hết hôm nay nữa là vừa bốn hôm. Cô đơn buồn lại thêm buồn Tạnh mưa bươm bướm biết còn sang chơi ? Hôm nay mưa đã tạnh rồi ! Tơ không hong nữa, bướm lười không sang. Bên hiên vẫn vắng bóng nàng Rưng rưng … tôi gục xuống bàn rưng rưng … Nhớ con bướm trắng lạ lùng ! Nhớ tơ vàng nữa, nhưng không nhớ nàng. Hỡi ơi ! Bướm trắng, tơ vàng ! Mau về mà chịu tang nàng đi thôi ! Đêm qua nàng đã chết rồi Nghẹn ngào tôi khóc … quả tôi yêu nàng. Hồn trinh còn ở trần gian ? Nhập vào bướm trắng mà sang bên này. Nguyễn Bính	Soudain si ému, Que lugubrement, Me demandant : « Suis-je amoureux d'elle, vraiment ? » - Non, trop tard, je sais, Pour aimer. Et si amour est, Que feu éteint et cendres évoqués. La soie, déjà séchée Pourquoi ne l'a-t-elle pas rangée ? Le papillon blanc, Toujours pré Chaque jour me visitant. Depuis plusieurs jours Elle n'est pas de retour. Ah, si seulement j'avais de la soie A faire sécher, quoi ! Quelque chose, on dirait, Ou quelqu'un que j'espérais. L'espérer ? Non, c'est décidé ! Surtout pas l'espérer ! Oui, déjà trop tard pour aimer Mon cœur, en secret, L'a toujours espérée, L'amie-trésor, celle du passé. Et il pleut en continu Aujourd'hui compris, Quatre jours déjà, dis. Solitude. Et en sus, chagrin. La pluie a cessé Et toi, papillon, viens-tu encore jouer ? Aujourd'hui, la pluie s'est arrêtée.

	Sans soie. A faire sécher. Ni papillon. Trop paresseux pour passer. La véranda vide. Toujours sans elle. Des larmes … La table me voit effondré, Et encore des larmes … Papillon blanc, ô étrange, combien tu m'as manqué ! Et soie d'or aussi, tu m'as manqué, Mais elle, non. Hélas ! Papillon blanc et soie d'or, Vite, rentrez ; ensemble, pour la pleurer. Hier soir seulement, décédée. Mes pleurs étranglés. C'est vrai …Oui, je l'ai aimée. Jeune vierge, si sur terre, Ton âme encore erre, Prends le corps Du papillon blanc alors Et viens voir, à côté. Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

NGUYỄN BÍNH
ĐÊM SAO SÁNG

ĐÊM SAO SÁNG	NUIT ÉTOILÉE

Đêm hiện dần lên những chấm sao, Lòng trời đương thấp bỗng nhiên cao. Sông Ngân đã tỏ đôi bờ lạnh, Ai biết cầu Ô ở chỗ nào ? Tìm mũ Thần Nông chẳng thấy đâu, Thấy con Vịt lội giữa dòng sâu. Sao Hôm như mắt em ngày ấy, Rớm lệ nhìn tôi bước xuống tàu. Chòm sao Bắc Đẩu sáng tinh khôi, Lộng lẫy uy nghi một góc trời. Em ở bên kia bờ vĩ tuyến, Nhìn sao thao thức mấy năm rồi ... Sao đặc trời cao sáng suốt đêm, Sao đêm chung sáng chẳng chia miền. Trời còn có bữa sao quên mọc, Tôi chẳng đêm nào chẳng nhớ em. Tháng 2-1957 Nguyễn Bính	De petites étoiles sont apparues Une par une dans la nuit La voûte céleste, basse au départ S'est élevée soudain, comme par hasard Le fleuve de la Voie Lactée s'est dessiné plus précis Avec ses deux rives refroidies Qui sait où se trouve le Pont des Corbeaux *, dis ? Introuvable le chapeau du Dieu Shennong ** N'ayant aperçu que le Canard nageant au centre du courant profond L'Étoile du Soir, comme tes yeux de jadis brillants De larmes au moment De mon embarquement La constellation du Grand Chariot *** luit d'un pur éclat, somptueux Dans un coin du ciel et majestueux. Tu es de l'autre côté Du parallèle **** qui nous a séparés À la vue des étoiles, ça m'a fait passer

Sao hôm : Étoile du Soir
Sông Ngân : Voie Lactée
Cầu Ô : Pont du Bouvier et de la Tisserande
Sao Bắc Đẩu : le Grand Chariot ou la Grande Ourse

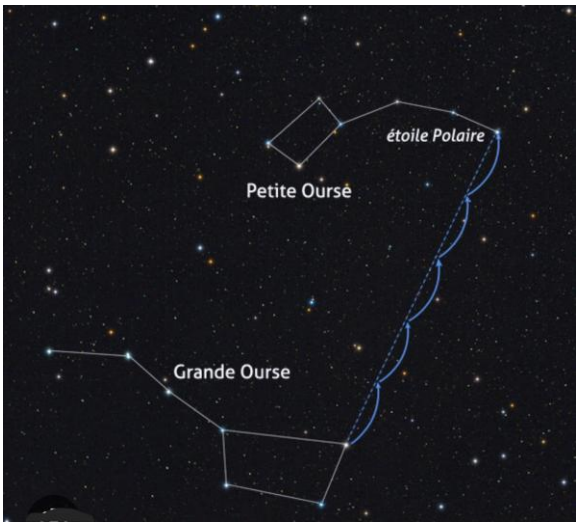

Des nuits blanches depuis quelques années...

D'innombrables étoiles pour remplir tout le firmament
Et éclairer la nuit durant
Ensemble, les étoiles du soir vont éclairer
Sans régions séparées
S'il y a des soirées
Où certaines étoiles ont oublié
Tout là-haut de scintiller
Moi, aucune nuit passée
Sans que tu ne m'aies manqué !

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

Notes

Le Pont des Corbeaux * ou le Pont du Bouvier et de la Tisserande

Le chapeau du Dieu Shennong ** : il s'agit de l'Empereur Shennong de la Chine, le deuxième des Trois Augustes

Le Grand Chariot *** ; La Grande Ourse ou encore comme une Grande Casserole

	Le parallèle **** : il s’agit du 17è parallèle Le Vietnam pendant la guerre a été séparé par la ligne de démarcation artificielle entre le Nord et le Sud dans la zone démilitarisée.

MÀU THỜI GIAN

ĐOÀN PHÚ TỨ
(1910-1989)

Ancien élève du Lycée du Protectorat (Trường Trung học bảo hộ - plus connu sous le nom "Trường Bưởi") et du Lycée Albert-Sarraut de Hà Nội.
Il a obtenu le Baccalauréat en Philo.

Journaliste, auteur, metteur en scène et acteur de multiples pièces de théâtre.

Sous le pseudonyme Tuấn Đô, il a traduit des pièces de théâtre et des romans français :

• Lão hà tiện (L'Avare ou l'École du mensonge của Molière)
• Trưởng giả học làm sang (Le Bourgeois gentilhomme của Molière)
• Đỏ và đen (Le Rouge et le Noir của Stendhal)
• Tuyển tập kịch Musset (Alfred de Musset)
• Hài kịch Shakespeare, tập I
• Gargantua và Pantagruel
(Gargantua et Pantagruel của François Rabelais)
• Tuyển tập kịch Henrik Ibsen...

MÀU THỜI GIAN	LA COULEUR DU TEMPS
Màu thời gian Sớm nay tiếng chim thanh Trong vườn xanh Dìu vương hương ấm thoảng xuân tình Ngàn xưa không lạnh nữa, Tần phi Ta lặng dâng nàng Trời mây phảng phất nhuốm thời gian Màu thời gian không xanh	La couleur du temps De ce matin Au chant des oiseaux si fin Dans la verdure du jardin Du parfum dégagé Un souffle de chaleur Aux effluves d''amour printanier L'éternel froid, c'est du passé Sans souffler mot,

Màu thời gian tím ngát
Hương thời gian không nồng
Hương thời gian thanh thanh
Tóc mây một món chiếc dao vàng
Nghìn trùng e lệ phụng quân vương
Trăm năm tình cũ lìa không hận
Thà nép mày hoa thiếp phụ chàng
Duyên trăm năm dứt đoạn
Tình một thủa còn vương
Hương thời gian thanh thanh
Màu thời gian tím ngát

1939
(Trích theo “Thi nhân Việt Nam”)

Đoàn Phú Tứ

Voilà un cadeau
Pour toi, ma concubine,
Le ciel, les nuages, le tout imprégné du temps
Elle n'est pas verte, la couleur du temps
Mais un pur violet, la couleur du temps

Il n'est pas fort ce parfum du temps
Mais plutôt léger, ô parfum du temps.

Ma soyeuse chevelure, comme objet trésor
Une dague en or
À mille lieues
Au service de mon Seigneur
Avec timidité
Cent ans d'amour
C'est déjà passé
Sans rancune, nous séparer
Tant pis si je t'ai déçu
Je vais devoir m'effacer
Et mettre fin
À un siècle de destin
Mais l'amour du passé
Toujours là, latent
Fin comme le parfum du temps
Et violet, la couleur du temps

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

Un poème qui dénote tout le bagage culturel du passé, à un moment où l'ancienne écriture, le "Hán Nôm" (dérivée du chinois) doit laisser sa place à l'arrivée du "Quốc ngữ" (alphabet latin, écriture romanisée de la langue vietnamienne). À l'heure où la liberté d'expression est à ses débuts, s'essayant à toutes nouveautés : romans, poésie…

Le vert est la couleur du «*temps ordinaire*».
Le temps ordinaire s'étend de Pâques à l'Avent, et de Noël au Carême.
Il symbolise la vie, l'espoir et l'attente.

Ici, la couleur du temps a changé, ça a tourné au violet, sans doute par amour, la couleur du temps affectée par une rupture dans le passé.

VŨ HOÀNG CHƯƠNG
ĐỜI VẮNG EM RỒI SAY VỚI AI

ĐỜI VẮNG EM RỒI SAY	SANS TOI DANS MA VIE,

VỚI AI	JE VAIS M'ENIVRER AVEC QUI
Sóng dậy đìu hiu biển dấy sầu, Lênh đênh thương nhớ dạt trời Âu. Thôi rồi, tay nắm tay lần cuối, Chia nẻo giang hồ vĩnh biệt nhau. Trai lỡ phong vân gái lỡ tình, Này đêm tri ngộ xót điêu linh, Niềm quê sực thức lòng quan ải, Giây lát dừng chân cuộc viễn trình. Tóc xoã tơ vàng nệm gối nhung, Đây chiều hương ngát lả hoa dung, Sóng đôi kề ngọn đèn hư ảo, Mơ kiếp nào xưa đã vợ chồng. Quán rượu liền đêm chuốc đắng cay, Buồn mưa, trăng lạnh ; nắng, hoa gầy. Nắng mưa đã trải tình nhân thế Lưu lạc sầu chung một hướng say. Gặp gỡ chừng như truyện Liễu Trai. Ra đi chẳng hứa một ngày mai.	Avec les vagues, se soulève la solitude Et la mer, le chagrin. Après une nostalgique traversée À ce coin de l'Europe arrivé Allons, on se serre la main une dernière fois. Notre route d'aventure ici va se séparer On se dit adieu, allez. Le garçon ayant raté son rêve d'aventurier La fille, son amour Une rencontre d'un soir que voilà Et leur souffrance alors partagée, À la frontière, en pensée Le pays soudain évoqué L'espace d'un instant, Le voyage lointain, à l'arrêt. Une chevelure relâchée Soyeuse et dorée Sur le velours de l'oreiller Voilà un soir parfumé Où s'est laissée Aller une beauté Un couple étant formé, Deux êtres rapprochés Sous une lumière D'illusion rêveuse De quelque vie antérieure Où ils étaient déjà mariés.

Em ơi ! lửa tắt, bình khô rượu,
Đời vắng em rồi, say với ai ?

Phương Âu mờ mịt lối quê Nàng
Trăng nước âm thầm vạn dặm tang.
Ghé bến nào đây, người hải ngoại
Chiều sương mặt bể có mơ màng ?

Tuyết xuống phương nào, lạnh lắm không ?
Mà đây lòng trắng một mùa đông.
Tương tư nối đuốc thâu canh đợi,
Thoảng gió ... trà mi động mấy bông.

Vũ Hoàng Chương

Bài thơ ban đầu có tên là *Đời vắng em rồi*, nhưng sau được đổi thành *Đời vắng em rồi say với ai*.

Au bar, toute la soirée
Toute l'amertume affichée
Triste, devant la pluie
Une lune glaciale,
Le soleil
La fleur fine
Mauvais temps
Ou beau temps
Avec la pluie et le vent
Dans ce monde, l'amour connu déjà des gens
En errance, avec la même peine partagée
Vers l'ivresse attiré

Comme dans un conte fantasmagorique, on s'est rencontré
Et sans promesse d'un lendemain, on s'en est allé.
Le feu éteint, la gourde d'alcool vidée, ô ma chérie,
Sans toi dans ma vie,
Je vais m'enivrer maintenant avec qui ?

De l'Europe, de ce côté,
La route vers ton pays, chérie, toute embrouillée,
Discrètement, la lune et les fleuves, à mille lieues endeuillés
À quel quai, vas-tu accoster, ô Étranger ?
Sous la brume en soirée
La mer, en surface, se met-elle à rêver

	Quelque part ailleurs, la neige est tombée Fait-il tout aussi froid ? Car ici, le cœur est déjà blanchi par l'hiver. Dans la langueur, torche après torche, une longue nuit d'attente… Un souffle de vent léger… Frémissent quelques fleurs de camélia. Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

VŨ HOÀNG CHƯƠNG
U TÌNH

U TÌNH Anh biết em từ độ, Em mới tuổi mười hai, Anh yêu em từ thuở, Em còn tóc xoã vai. Tháng ngày đi mau quá, Chốc đã sáu năm trời, Tình anh vẫn chưa hiểu ; “Chưa”, là “không”, em ơi ! Em vẫn tin anh lắm, Em vẫn mến anh nhiều. Nhưng em tin em mến, Đâu phải là em yêu.	UN AMOUR SECRET Je t'ai connue, depuis tout ce temps Tu n'avais alors que douze ans, Je t'ai aimée depuis ces années Tes cheveux encore jusqu'aux épaules laissés. Des jours, des mois se sont vite passés Sitôt six années déjà écoulées L'amour, je n'ai toujours pas compris

Trái tim hờ hững ấy, Đâu thổn thức vì anh. Anh cũng không hề muốn, Van xin một ái tình ... Cho nên dòng lệ tủi Thấm ướt những trang đời. Xoá nhoà hy vọng cũ, Hoen ố cả ngày mai. Lòng anh dần uống cạn Đến giọt cuối yêu đương. Chỉ còn của dĩ vãng Một dư vị chán chường. Hôm qua tình đã chết, Anh đã chôn nó rồi. Anh khóc vì chôn nó Là chôn cả một đời. Nhưng anh không đào huyệt, Không vùi đất như ai, Cũng không mua vải liệm, Cũng không mua quan tài. Anh chỉ đem chôn nó, Với nỗi niềm chua cay, Từng mảnh từng mảnh một Trong mấy vần thơ đây. Rồi một chiều xuân thắm, Say hạnh phúc lứa đôi, Vô tình em có nhớ Đến người cũ xa xôi, Mong em thu nhặt giúp, Đôi tay dù hững hờ, Mong em vì hắm lượm, Những mảnh tình bơ vơ.	Que "Pas encore" veut dire "Non", ma chérie. Tu as beaucoup confiance en moi Tu m'as toujours bien aimé Mais m'aimer bien et me croire, Ce n'est pas aimer. Si indifférent ce cœur Qui n'a jamais battu pour moi Et je n'ai pas eu envie De supplier pour être aimé ... C'est pourquoi là-dessus je me suis apitoyé, Des larmes versées Et les pages de ma vie mouillées Tout espoir du passé gâché, Entachant les jours à venir Mon âme va, peu à peu, tout vider Jusqu'à la dernière goutte De l'amour Ne laissant du passé Qu'un certain goût de lassitude. Mon amour est mort hier Je l'ai enterré Et ça m'a fait pleurer Car l'enterrer, C'est toute ma vie avec, enterrée. Mais, aucune tombe je n'ai

Chắp lại và thương xót
Dành cho một nấm mồ,
Ở nơi dù hẹp nhất,
Của lòng em say sưa

Vũ Hoàng Chương

creusé
Ni recouvrir de terre, comme on le fait
Ni linceul, ni cercueil achetés

Je l'ai juste enterré,
Avec amertume
Pièce par pièce
Dans ces vers-ci.

Et puis, un beau jour printanier,
En plein bonheur de couple, enivrée,
Malgré toi, t'es-tu rappelée
L'amoureux du passé.

Peu importe tes mains désintéressées
J'espère que tu vas les récupérer
Je l'espère, oui, toi qui aimais ramasser
Les morceaux d'amour solitaire.

Après les avoir reconstitués,
Leur réserver aussi une sépulture, avec quelque pitié
Dans un coin, même le plus réduit
De ton cœur passionné.

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

T. T. KH.

HAI SẮC HOA TI GÔN

Hai sắc hoa ti gôn Một mùa thu trước, mỗi hoàng hôn Nhặt cánh hoa rơi chẳng thấy buồn, Nhuộm ánh nắng tà qua mái tóc, Tôi chờ người đến với yêu đương.	 **LES DEUX COULEURS D'ANTIGONE *** L'automne passé

Người ấy thường hay ngắm lạnh lùng Dải đường xa vút bóng chiều phong, Và phương trời thẳm mờ sương, cát, Tay vít dây hoa trắng cạnh lòng. Người ấy thường hay vuốt tóc tôi, Thở dài trong lúc thấy tôi vui, Bảo rằng: “Hoa, dáng như tim vỡ, Anh sợ tình ta cũng vỡ thôi!” Thuở đó nào tôi có hiểu gì Cánh hoa tan tác của sinh ly, Cho nên cười đáp: “Màu hoa trắng Là chút lòng trong chẳng biến suy.” Đâu biết lần đi một lỡ làng,	À chaque coucher Quand je l'ai ramassée, Cette fleur, à chaque fois alors Aucune peine encore. Ma chevelure teintée De rayons du coucher J'attendais son arrivée Avec tout son amour. Souvent, avec froideur, il contemplait Cette route si lointaine dans l'ombre crépusculaire Et l'horizon perdu dans la brume de la soirée Sa main avait tiré Sur la tige de fleurs blanches, à côté. Comme d'habitude, il a caressé mes cheveux Soupirant devant mon air joyeux Me disant "La fleur avec la forme d'un coeur brisé, J'ai peur pour notre amour aussi, cassé". À l'époque, je n'ai rien compris La fleur ruinée, symbole de rupture ainsi Et en riant, j'ai répondu :"Le blanc de la fleur Pur comme un cœur Qui jamais ne varie, j'en suis sure" Sans un instant me douter Qu'un simple faux pas va tout changer. Notre amour dans ce monde douloureux, achevé. Tu es trop loin et moi si affligée. Le jour de mes noces, les trottoirs rougis Par des pétards en débris...

Dưới trời gian khổ chết yêu đương. Người xa xăm quá! - Tôi buồn lắm Trong một ngày vui pháo nhuộm đường... Từ đó thu rồi thu lại thu, Lòng tôi còn giá đến bao giờ? Chồng tôi vẫn biết tôi thương nhớ Người ấy cho nên vẫn hững hờ! Tôi vẫn đi bên cạnh cuộc đời Ái ân lạt lẽo của chồng tôi, Mà từng thu chết, từng thu chết, Vẫn giấu trong tâm bóng “một người”. Buồn quá! hôm nay xem tiểu thuyết Thấy ai cũng ví cánh hoa xưa	Et depuis, automne après automne Mon coeur glacé et figé Jusqu'à quand, je me suis demandé? Conscient de mes sentiments Pour l'Autre, mon mari devenu indifférent. J'ai continué à rester En marge de sa vie Sans amour, ni tendresse de son côté Et d’assister à la mort de l'automne. Mort après mort. Bien cachée au fond de mon coeur, Toujours l'ombre de "Quelqu'un d'autre". Trop triste ! Dans un roman que j'ai lu, Tout le monde, à la vue De la fleur du passé, aujourd’hui, (Mais plutôt rosée) L'a encore comparée À un coeur brisé De rouge teinté Celui du sang, éclatant. Je me suis alors rappelée Ses paroles du passé D'un automne précédent Il y a si longtemps. Lorsque j'ai enfin compris, Seulement maintenant, Je l'ai déjà raté, mon amour d'antan. Je crains ces soirées D'automne, sous de pâles reflets Ces soirs, avec les fleurs partout jonchées, Des soirées d'automne

(Nhưng hồng) tựa trái tim tan vỡ

Và đỏ như màu máu thắm pha!

Tôi nhớ lời người đã bảo tôi

Một mùa thu trước rất xa xôi:

Đến nay tôi hiểu thì tôi đã,

Làm lỡ tình duyên cũ mất rồi!

Tôi sợ chiều thu phớt nắng mờ,

Chiều thu hoa đỏ rụng, chiều thu

Gió về lạnh lẽo, chân mây vắng,

Người ấy ngang sông đứng ngóng đò...

Nếu biết rằng tôi đã lấy chồng,

Trời ơi! người ấy có buồn không?

Có thầm nghĩ tới loài hoa... vỡ

Tựa trái tim, phai tựa máu hồng.

Au vent glacial, aux nuages solitaires
Et lui, près du fleuve à traverser,
Là, à l'attente d'un bac.

S'il savait que je me suis mariée,
Ô mon Dieu, serait-il attristé ?
Dans ses pensées
Y-a-t-il, en secret,
Cette fleur...comme le coeur brisé,
Aussi fanée, d'un sang rose teintée...?

* *Antigonon leptopus ou Liane corail*

TRADUCTION DE
NGUYỄN THỊ MINH CHÂU
(COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG)

LES DEUX COULEURS DE L'ANTIGONE

Dương Đinh Khuê

Un précédent automne,
à l'heure crépusculaire,
J'aimais à ramasser les fleurs tombées, sans me sentir triste.
En teignant de lumière déclinante mes cheveux,
J'attendais cet homme qui devait venir avec son amour.

Il avait l'habitude de contempler froidement
La route qui s'allongeait sous le crépuscule
Et l'horizon lointain estompé par le brouillard

T T KH	Pendant qu'il courbait une tige de fleurs blanches près de son sein. Il aimait aussi à caresser mes cheveux En soupirant lorsqu'il me voyait joyeuse, Et me disait : « Ces fleurs paraissent des cœurs brisés, Je crains que notre amour ne se brise aussi ». Je ne comprenais pas alors Des fleurs brisées le symbole de la séparation. Et je riais en répondant : « Leur teinte blanche Représente un cœur pur qui jamais ne varie ». Comment pouvais-je savoir qu'un faux pas Ferait mourir l'amour sous le ciel douloureux ? Cet homme était loin quand je m'attristai de voir Les pétards teindre la route en rouge le jour de mes noces. Depuis lors, automne après automne, Mon cœur reste glacé, pour combien de temps encore ? Mon époux qui sait que je regrette toujours Cet homme, se montre indifférent avec moi. Je continue à marcher en marge de la vie D'amour languissant de mon époux. Et les automnes meurent, succédant à des automnes morts, Pendant que je cache toujours dans mon cœur l'ombre d'un homme. Quelle tristesse ! J'ai lu aujourd'hui un roman Où l'amour ancien est comparé à la fleur d'autrefois Mais de couleur rose, pareille à un cœur brisé, Et comme rougie de son sang vermeil.

Et je me rappelle ses paroles
Prononcées en un lointain automne
Je les comprends maintenant, mais trop tard.
Car j'ai laissé se perdre mon ancien amour.

J'ai peur des soirs d'automne teintés de lumière blafarde.
Des soirs d'automne qui font tomber les fleurs,
Où le vent froid souffle des horizons déserts,
Et où cet homme attend le bac près d'une rivière.

S'il savait que je suis déjà mariée,
Mon Dieu, en serait-il attristé ?
Se souviendrait-il de ces fleurs brisées
Pareilles à un cœur exsangue, ou teint de sang vermeil ?

DƯƠNG ĐÌNH KHUÊ

Avec la collaboration de Bùi Hữu Sủng
ANTHOLOGIE DE LA LITTÉRATURE VIETNAMIENNE CONTEMPORAINE

Traduction en anglais **:**
VƯƠNG THANH

THE TWO COLORS OF THE ANTIGONON FLOWER

One autumn, long ago, at every sunset
I would pick fallen petals and not feeling sad
Sun rays tinged my long tresses of hair
While waiting for him to come with love
He often seems aloof, gazing at the road
To a distant horizon shrouded in myst and danger
Fingers touching tendrils of white flower

	His face melancholy, his mind wanders He often caresses my locks of hair And sighs heavily when I am feeling gay Saying: “Antigonon flower looks like a broken heart, I’m afraid our love would end up like that” At the time, I didn’t understand That tattered flowers means parting of lovers Smiling, I said “The flower’s white color symbolizes the untainted, unchanging heart” Didn’t know then that when one person leaving , The life of another would be half missing Under this blue sky, love in my heart is dead He’s so far away, I’m so sad On a joyful day with firecrackers strewn on the streets Since then, autumn comes and autumn goes How long will my heart stays in frost ? My husband knows that I still yearn for another So he treats me with indifference and coldness as winter I still walk on the side lane of life, Beside the bland love of husband of mine But as each autumn, each autumn is dying off Shadows of him still haunts my heart So sad, today reading a novel Heard everyone compare the antigonon flower Red like a heart broken Red like lover’s blood crimsoned I remember he once said to me On an autumn day so long ago Till now I understood, it’s too late I had erred and lost the chance to live wih my heart’s mate I dread of autumn evenings with pale sun rays The cold wind brings memories of a cloudy day He waits for a boat to cross the river Since then, our lives have gone their separate paths forever …

	If he knows that I'm married O Heaven ! Would he be sad ? Would he think of all those tattered flowers Like broken hearts, like lover's red blood ? **VƯƠNG THANH** *June 11, 2013* *vương-thanh's translation of the popular Vietnamese poem* "Hai Sắc Hoa Ti Gôn" by T T KH

TẢN ĐÀ

Theo Nguyễn Khắc Xương trong *Tuyển tập Tản Đà* thì bài thơ này được viết vào năm 1920. Sau đó, từ bài thơ, Tản Đà viết thành một truyện ngắn cũng lấy tên *Thề non nước* và in trong tập *Tản Đà tùng văn*. Trong truyện, bài thơ được đề lên bức tranh sơn thuỷ với cô đầu Vân Anh. Năm 1925, Tản Đà lại in riêng bài thơ vào tập *Thơ Tản Đà* (Nghiêm Hàm ấn quán, Hà Nội, 1925).

THỀ NON NƯỚC	LE SERMENT
Nước non nặng một nhời thề Nước đi đi mãi không về cùng non Nhớ nhời nguyện nước thề non Nước đi chưa lại non còn đứng không Non cao những ngóng cùng trông Suối tuôn dòng lệ chờ mong tháng ngày Xương mai một nắm hao gầy	Par un lourd serment de fidélité Voilà la montagne et le fleuve liés. Et le fleuve coule, sans se retourner. Mais leur serment à tout jamais gravé Le fleuve continue à s'éloigner Laissant la montagne, esseulée

Tóc mây một mái đã đầy tuyết sương
Giời tây chiếu bóng tà dương
Càng phơi vẻ ngọc nét vàng phôi pha
Non cao tuổi vẫn chưa già
Non thời nhớ nước, nước mà quên non !
Dẫu rằng sông cạn đá mòn
Còn non còn nước hãy còn thề xưa
Non xanh đã biết hay chưa ?
Nước đi ra bể lại mưa về nguồn
Nước non hội ngộ còn luôn
Bảo cho non chớ có buồn làm chi !
Nước kia dù hãy còn đi
Ngàn dâu xanh tốt non thì cứ vui
Nghìn năm giao ước kết đôi
Non non nước nước không nguôi nhời thề.

Tản Đà

Qui de là-haut, aux aguets
Jour après jour, toujours l'espérer.
Les sources ont déjà séché
Toutes traces de larmes.
Lasses de patienter
Toute une éternité.
Délaissant un peu de rosée
Juste une maigre poignée.
Quant à son sommet
De nuages d'habitude coiffé
Déjà bien enneigé
Ou dans la brume tout noyé.
L'ombre du crépuscule, à l'ouest, par sa clarté
Expose plus encore son noble reflet
Au liseré doré fané
La haute montagne pas encore trop âgée
Pense au fleuve qui l'a oublié !
Malgré le fleuve tari et les rochers usés
Tant que la montagne et le fleuve continuent à exister
Le vieux serment validé
La montagne le savait-elle ?
Que le fleuve, en rejoignant la mer
Va être renvoyé
À la source par la pluie.
Vous allez vous réunir encore et encore
On te le dit
Ne sois pas triste ainsi !
Le fleuve, bien qu'il soit parti
Toute verdure, par millier, ayant perduré

	La montagne peut festoyer à volonté. Mille ans de pacte d'union conclu Mont mont Fleuve fleuve, le serment à tout jamais retenu. Traduction de Nguyễn Thị Minh Châu COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

TẢN ĐÀ
GIÓ THU

GIÓ THU Trận gió thu phong rụng lá vàng Lá rơi hàng xóm, lá bay sang Vàng bay mấy lá năm già nửa Hờ hững ai xui thiếp phụ chàng! Trận gió thu phong rụng lá hồng Lá bay tường bắc, lá sang đông Hồng bay mấy lá năm hồ hết Thơ thẩn kìa ai vẫn đứng không! Tản Đà	VENT D'AUTOMNE Un coup de vent d'automne Et voilà des feuilles mortes envoyées valser Chez la voisine, elles sont tombées De là, passées à côté. Quelques-unes encore et La moitié de l'année Déjà consommée. Indifférente et, Qui t'a donc incitée À me trahir ainsi !

Un coup de vent d'automne
Les a fait tomber,
Les feuilles du plaqueminier
Qui se sont envolées
Du mur du Nord,
Et à l'Est, sont passées.
Quelques-unes encore et
L'année presque terminée
Éperdu que voilà,
Qui est-ce, toujours là
Le cœur en attente.

Traduction de
Nguyễn Thị Minh Châu
COLLÈGE FRANÇAIS DE NHA TRANG